

Số: 106/CV-DLG

Gia Lai, ngày 10 tháng 06 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TPHCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai
Mã chứng khoán: DLG
Địa chỉ trụ sở chính: 90 Lê Duẩn, P. Phù Đổng, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai
Điện thoại: (84-269) 3748 367
Fax: (84-269) 3747 366
Người thực hiện công bố thông tin: Trần Cao Châu
Địa chỉ: 90 Lê Duẩn, P. Phù Đổng, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai
Điện thoại: (84-269) 3748 367
Fax: (84-269) 3747 366

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Đức Long Gia Lai công bố:

- Quyết định HĐQT số 07/QĐ-HĐQT-ĐLGL ngày 10/6/2020 về việc thông qua các hồ sơ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- Hồ sơ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 10/6/2020 tại đường dẫn:

Website công ty: <http://duclonggroup.com.vn/tai-lieu-dai-hoi-co-dong.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Quyết định HĐQT số 07/QĐ-HĐQT-ĐLGL ngày 10/6/2020;
- Hồ sơ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

TỔNG GIÁM ĐỐC

TRẦN CAO CHÂU



DUCLONG GROUP

Số: 07/QĐ-HĐQT-ĐLGL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Pleiku, ngày 10 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**V/v thông qua các hồ sơ trình tại
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2015;

Căn cứ Điều lệ, quy chế Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 06 /BB-HĐQT-ĐLGL ngày 10/6/2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai về việc thông qua các hồ sơ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thống nhất thông qua các hồ sơ dự kiến sẽ được trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, gồm:

1. Thống nhất các hồ sơ dự kiến sẽ được trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, gồm:

1.1. Các quyết định, quy định và quy chế:

- Quy chế làm việc;
- Quy định về việc ứng cử, đề cử đề bầu vào thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
- Quyết định và Quy định về thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;

1.2. Các báo cáo:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2019. Định hướng phát triển của Công ty năm 2020 và các năm tiếp theo.

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020

- Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD năm 2019 của Ban kiểm soát.

1.3. Các tờ trình:

- Tờ trình về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ công ty

- Tờ trình về việc Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch doanh thu lợi nhuận năm 2020

- Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tiến độ sử dụng vốn và điều chỉnh mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2015

- Tờ trình thông qua thù lao, chi phí năm 2019 và kế hoạch thù lao, chi phí 2020 của HĐQT và BKS

- Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2020

- Tờ trình về việc ủy quyền HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

1.4. Các văn bản khác:

- Thông báo mời họp;

- Thư mời họp;

- Chương trình nghị sự;

- Mẫu Giấy ủy quyền;

- Mẫu Biên bản họp nhóm;

- Mẫu Đơn đề cử;

- Mẫu Đơn ứng cử;

- Nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty (đính kèm tờ trình số 01/TTr-DHĐCD2020);

- Trích BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2019: Ý kiến kiểm toán, Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Lưu chuyển tiền tệ (đính kèm tờ trình số 02/TTr-DHĐCD2020);

- Phiếu biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2020;

Điều 2. Ngoài các hồ sơ trên, giao cho Chủ tịch HĐQT và Ban Tổng Giám đốc xem xét, chỉnh sửa và bổ sung các nội dung liên quan trong hồ sơ sẽ trình tại Đại hội.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các Phòng-Ban có liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VPCT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Pháp



DUCLONG GROUP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Pleiku, ngày 01 tháng 6 năm 2020

THÔNG BÁO

V/v mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai trân trọng thông báo và kính mời Quý vị cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với những nội dung chính như sau:

1. Thời gian: Từ 08h00, Thứ 7, ngày 20 tháng 6 năm 2020

2. Địa điểm: Tầng 12, Trụ Sở Đức Long Gia Lai - số 90 Lê Duẩn, Ph. Phù Đổng, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai.

3. Nội dung Đại hội: Thảo luận và thông qua các nội dung chính sau:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, chiến lược của Tập đoàn năm 2020 và các năm tiếp theo;

- Báo cáo kết quả SXKD của Ban Tổng Giám đốc năm 2019, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và các năm tiếp theo;

- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

- Và những vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

4. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai theo danh sách chốt vào ngày 27/5/2020

Những cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác tham dự hoặc Chủ tịch HĐQT. Người nhận ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba (đăng ký theo Mẫu gửi kèm theo thư mời hoặc tải về tại địa chỉ <http://www.duclonggroup.com/tai-lieu-dai-hoi-co-dong.html>).

5. Tài liệu phục vụ đại hội:

Quý cổ đông có thể xem thông tin và tài liệu phục vụ đại hội trên website công ty từ ngày 10/6/2020 theo địa chỉ: <http://www.duclonggroup.com/tai-lieu-dai-hoi-co-dong.html>).

6. Đăng ký tham dự Đại hội:

Để việc tổ chức Đại hội được thành công tốt đẹp, đề nghị Quý cổ đông xác nhận tham dự Đại hội hoặc giấy ủy quyền tham dự Đại hội trước 16h00 ngày 17/06/2020.

7. Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội phải mang theo Thư mời, CMND hoặc hộ chiếu của Quý cổ đông, đồng thời mang theo chứng minh thư hoặc hộ chiếu bản photo của cá nhân ủy quyền cho Quý cổ đông.

Mọi chi tiết xin liên hệ:

Ban Quan hệ nhà đầu tư - Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai

Số 90 Lê Duẩn, Ph. Phù Đổng, Tp. Pleiku, Gia Lai

Điện thoại: (0269) 3748 367

Fax: (0269) 3747 366

Người liên hệ: Bà: Vũ Thị Hải - Trưởng ban QHNDT Công ty CP Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

SĐT: 0914 228 946. Email: haivt@duclonggroup.com

Thông báo này thay cho Thư mời họp trong trường hợp Quý cổ đông có quyền dự họp Đại hội nhưng chưa nhận được Thư mời.

Trân trọng kính báo!



Bùi Pháp



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Pleiku, ngày 01 tháng 6 năm 2020

THƯ MỜI

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

Kính gửi: **QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG**

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai (DLG) trân trọng kính mời Quý vị cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty:

Thời gian: 8h00, thứ Bảy, ngày 20 tháng 6 năm 2020

Địa điểm: Phòng họp Tầng 12, Trụ Sở Đức Long Gia Lai - số 90 Lê Duẩn, Phường Phù Đồng, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Nội dung: Thảo luận và thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, chiến lược của Tập đoàn năm 2020 và các năm tiếp theo;
- Báo cáo kết quả SXKD của Ban Tổng Giám đốc năm 2019, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và các năm tiếp theo;
- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc
- Và những vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

Lưu ý:

1. Do số lượng cổ đông lớn, để thuận tiện cho công tác tổ chức Đại hội, Quý cổ đông vui lòng đăng ký (dự họp trực tiếp hoặc ủy quyền) trước 16h00 ngày 17/6/2020.
2. Cổ đông hoặc người ủy quyền đến dự Đại hội phải mang theo Thư mời và giấy CMND hoặc hộ chiếu của Quý cổ đông, đồng thời mang theo chứng minh thư hoặc hộ chiếu bản photo của cá nhân ủy quyền cho Quý cổ đông.
3. Quý cổ đông có thể xem thông tin và tài liệu phục vụ đại hội trên website công ty từ ngày 10/6/2020 theo địa chỉ: <http://duclonggroup.com/tai-lieu-dai-hoi-co-dong.html>
4. Rất mong Quý vị cổ đông thu xếp thời gian tới dự đầy đủ và đúng giờ./.

Mọi chi tiết xin liên hệ:

Ban Quan hệ nhà đầu tư - Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai
Số 90 Lê Duẩn, Ph. Phù Đồng, Tp. Pleiku, Gia Lai


Điện thoại: (0269) 3748 367

Fax: (0269) 3747 366

Người liên hệ: Bà: Vũ Thị Hải - Trưởng ban QHNDT Công ty CP Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

SĐT: 0914 228 946.

Email: haivt@duclonggroup.com

Trân trọng! 



Bùi Pháp



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DUCLONG GROUP

Pleiku, ngày 20 tháng 06 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI (DLG)

Thời gian tổ chức: Từ 8h00' đến 11h45' ngày 20 tháng 6 năm 2020
Địa điểm: Số 90 Lê Duẩn, P.Phù Đồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Thời gian	Nội dung	Thực hiện	Thời lượng
8:00 – 8:25	Đón tiếp và đăng ký danh sách cổ đông. Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết	Ban tổ chức	25 phút
8:25 – 8:40	<ul style="list-style-type: none">- Ôn định tổ chức chuẩn bị Đại hội.- Tuyên bố lý do và khai mạc.- Giới thiệu thành phần tham dự.- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định.	Ban tổ chức Ban kiểm tra tư cách cổ đông	15 phút
8:40 – 8:50	Giới thiệu và thông qua, lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội về các thành phần Đại hội: + Chủ tịch đoàn + Thư ký Đại hội + Ban kiểm phiếu <ul style="list-style-type: none">- Đọc và thông qua: + Chương trình Đại hội + Quy chế Đại hội	Ban tổ chức	10 phút
8:50 - 9:40	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo tình hình hoạt động của Tập đoàn Đức Long Gia Lai trong năm 2019- Định hướng phát triển của Tập đoàn năm 2020 và các năm tiếp theo.- Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020- Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD năm 2019 của Ban kiểm soát.	Chủ tịch HĐQT Tổng giám đốc Ban kiểm soát	50 phút

Thời gian	Nội dung	Thực hiện	Thời lượng
9:40-10:10	<p>Thông qua các tờ trình xin ý kiến Đại hội:</p> <ol style="list-style-type: none"> Tờ trình về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ công ty; Tờ trình về việc Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch doanh thu lợi nhuận năm 2020; Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tiến độ sử dụng vốn và điều chỉnh mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2015 Tờ trình về thù lao, chi phí năm 2019 và kế hoạch thù lao, chi phí 2020 của HĐQT và BKS; Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2020; Tờ trình về việc ủy quyền HĐQT quyết định một số vấn đề của Đại hội đồng cổ đông; Và một số tờ trình khác thuộc thẩm quyền của ĐHDCĐ. 	Đoàn chủ tọa	30 phút
10:10 – 10:20	Thông qua Quy chế bầu cử và biểu quyết	Ban kiểm phiếu	10 phút
10:20 – 10:45	Thảo luận báo cáo và các tờ trình		25 phút
10:45 - 11:20	Nghỉ giải lao và kiểm phiếu		35 phút
11:20 – 11:35	Công bố kết quả kiểm phiếu và ra mắt thành viên HĐQT mới	Ban Kiểm phiếu	15 phút
11:35 – 11:40	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	Thư ký Đại hội	5 phút
11:40: –11:45	Phát biểu cảm ơn và bế mạc Đại hội	Chủ tọa	5 phút

**TM.BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



Vũ Thị Hải



DUCLONG GROUP



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2020

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

1. Bên ủy quyền:

Tên cá nhân/ tổ chức:

CMND/ĐKKD số: cấp ngày: tại:

Địa chỉ:

Số cổ phần sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:

.....cổ phần)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

2. Bên được ủy quyền: (đánh dấu X vào ô lựa chọn để ủy quyền và điền các thông tin)

Ông Bùi Pháp

CMND số: 230512386 cấp ngày: 24/03/2010 tại: Công an tỉnh Gia Lai

Địa chỉ: 03 Trần Quang Khải, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai

Tên cá nhân/tổ chức:

Mã số cổ đông (nếu có):

CMND/ĐKKD số: cấp ngày: tại:

Địa chỉ:

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Bên được ủy quyền được nhân danh Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và đại diện cho Bên ủy quyền phát biểu, biểu quyết thông qua toàn bộ các nội dung trong chương trình Đại hội.

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Ghi chú: Để việc tổ chức Đại hội được thành công đề nghị quý cổ đông gửi giấy ủy quyền hoặc xác nhận việc tham dự Đại hội tới ban tổ chức theo địa chỉ bên dưới trước 16h00 ngày 17/6/2020./.

- CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai - Số 90 Lê Duẩn, P.Phù Đồng, Tp.Pleiku, Tỉnh Gia Lai.

- Người liên hệ: Bà Vũ Thị Hải – Trưởng ban QHNDT - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

SĐT: 0914 228 946 - Fax: (0269) 3747 366



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----000-----

BIÊN BẢN HỌP NHÓM

**ĐỀ CỬ ỦNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2017-2022 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI**

Hôm nay, ngày / /2020, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai cùng nhau nắm giữ cổ phần, chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

STT	Cổ đông	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
1.					
2.					
3.					
4.					
5.					
Tổng cộng					

I/ Cùng nhất trí đề cử thành viên vào HĐQT:

1. Ông (Bà):

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:.....)

Trùng ứng với tổng mệnh giá là (Đồng):.....

2. Ông (Bà):

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:.....
.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (Đồng):.....
.....

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty diễn ra ngày 20 tháng 6 năm 2020.

II/ Cùng nhất trí đề cử thành viên vào Ban kiểm soát

1. Ông (Bà):

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:.....
.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (Đồng):
.....

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty diễn ra ngày 20 tháng 6 năm 2020.

III/ Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông (Bà):

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:.....
.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (Đồng):
.....

Biên bản này được lập vào lúc ... giờ, ngày / / 2020 tại

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

Ghi chú: Theo khoản 4 điều 17 Điều lệ Công ty. Hồ sơ đề cử như: đơn đề cử, đơn ứng cử, biên bản họp nhóm, ... phải gửi về Ban tổ chức theo địa chỉ bên dưới trước 16h00 ngày 17/6/2020./. Hồ sơ đề cử, ứng cử gửi về công ty sau thời hạn này sẽ không có giá trị.

- CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai - Số 90 Lê Duẩn, P.Phù Đồng, Tp.Pleiku, Tỉnh Gia Lai.

- Người liên hệ: Bà Vũ Thị Hải – Trưởng ban QHNDT - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

SĐT: 0914 228 946 - Fax: (0269) 3747 366

....., ngày tháng năm 2020

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----000----

....., ngày ... tháng ... năm 2020



ĐƠN ĐỀ CỬ

**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2017 - 2022**

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân):

CMND/ĐKKD số: Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:

.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

.....

Đề nghị đề cử với Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

Ông (Bà):

CMND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

.....

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:

.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

.....

Làm ứng cử viên tham gia Công ty Cổ phần Tập
đoàn Đức Long Gia Lai nhiệm kỳ 2017 - 2022 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên
năm 2020 ngày 20 tháng 6 năm 2020.

Trân trọng cảm ơn! ./.

Ghi chú: Theo khoản 4 điều 17 Điều lệ Công ty. Hồ sơ đề cử như: đơn đề cử, đơn ứng cử, biên bản
họp nhóm, ... phải gửi về Ban tổ chức theo địa chỉ bên dưới trước 16h00 ngày 17/6/2020 ./ Hồ sơ đề
cử, ứng cử gửi về công ty sau thời hạn này sẽ không có giá trị.

- CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai - Số 90 Lê Duẩn, P. Phù Đổng, Tp. Pleiku, Tỉnh Gia Lai.

- Người liên hệ: Bà Vũ Thị Hải - Trưởng ban QHNDT - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

SĐT: 0914 228 946 - Fax: (0269) 3747 366

....., ngày tháng năm 2020

CÓ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----



ĐƠN ỨNG CỬ

**THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2017 - 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI**

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân):

CMND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:
.....)

Trương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty Tập đoàn Đức Long Gia Lai cho tôi được ứng cử Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai nhiệm kỳ 2017 - 2022 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được tổ chức ngày 20 tháng 6 năm 2020.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên....., tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

Trân trọng cảm ơn.

Ghi chú: Theo khoản 4 điều 17 Điều lệ Công ty. Hồ sơ đề cử như: đơn đề cử, đơn ứng cử, biên bản họp nhóm, ... phải gửi về Ban tổ chức theo địa chỉ bên dưới trước 16h00 ngày 17/6/2020 ./. Hồ sơ đề cử, ứng cử gửi về công ty sau thời hạn này sẽ không có giá trị.

- CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai - Số 90 Lê Duẩn, P.Phù Đồng, Tp.Pleiku, Tỉnh Gia Lai.
- Người liên hệ: Bà Vũ Thị Hải – Trưởng ban QHNĐT - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai.
SĐT: 0914 228 946 - Fax: (0269) 3747 366

....., ngày tháng năm 2020

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



DUCLONG GROUP

Số: 01/QC-DHĐCD2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Pleiku, ngày 20 tháng 6 năm 2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

I. MỤC TIÊU

- 1- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- 2- Tạo điều kiện cho công tác tổ chức, tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được thành công tốt đẹp, Đại hội đưa ra được những quyết nghị đúng đắn đảm bảo sự phát triển nhanh và vững chắc của Công ty.

II. ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1- Cổ đông có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham gia vào các vấn đề của Công ty trong phạm vi quyền hạn của mình. Người được ủy quyền không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty. Người được ủy quyền được thực hiện các quyền trong phạm vi được ủy quyền phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

2- Việc cử đại diện và ủy quyền, thay đổi đại diện và người được ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản theo đúng các quy định sau:

- a) Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó;
- b) Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.

III. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

- 1- Tất cả các cổ đông đến tham dự đại hội ăn mặc chỉnh tề;
- 2- Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức;
- 3- Không hút thuốc lá trong phòng họp đại hội;
- 4- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải chuyển sang chế độ rung;
- 5- Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải dời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1- Nguyên tắc:

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội (trừ các vấn đề được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín) đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu

quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi họ và tên cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai;

2- Cách biểu quyết bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai: Cổ đông biểu quyết (theo thứ tự: *Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách giơ phiếu;

3- Việc thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín: Các vấn đề được Đại hội thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín, Ban Kiểm phiếu được bầu ra tại Đại hội có trách nhiệm kiểm tra các nội dung được đưa ra lấy biểu quyết bằng phiếu kín, phát, thu, kiểm phiếu và tổng hợp, thông báo cho Ban Thư ký để công bố kết quả kiểm phiếu trước đại hội.

V. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1- Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu bằng cách giơ phiếu biểu quyết và được sự đồng ý của Chủ tịch đoàn;

2- Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa đoàn sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ĐOÀN

1- Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

1- Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của Đại hội;

2- Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VIII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU

1- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội;

2- Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết;

3- Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về kết quả biểu quyết / . . .



Bùi Pháp



DUCLONG GROUP



Pleiku ngày 20 tháng 6 năm 2020

QUY ĐỊNH

Về việc ứng cử, đề cử để bầu vào thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai

I- Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

II- Tiêu chuẩn ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

1- Tiêu chuẩn để ứng cử thành viên HDQT:

Ứng cử viên để bầu làm thành viên HDQT Công ty phải có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác. Ngoài những tiêu chuẩn, điều kiện khác quy định tại Điều lệ công ty.

2- Tiêu chuẩn để ứng cử thành viên BKS:

Ứng cử viên để bầu làm thành viên Ban Kiểm soát Công ty có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Có sức khỏe am hiểu luật pháp, nghiệp vụ sản xuất kinh doanh của Công ty, trong Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên có chuyên môn về kế toán. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty. Thành viên Ban kiểm soát không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác; và không được giữ các chức vụ quản lý công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

III- Việc cổ đông đề cử ứng cử viên để bầu vào thành viên HĐQT, thành viên BKS:

1- Việc cổ đông đề cử ứng cử viên để bầu vào thành viên HĐQT:

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT.
- Từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên,
- Từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên,
- Từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên,
- Từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

2- Việc cổ đông đề cử ứng cử viên để bầu vào thành viên BKS

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên BKS.
- Từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên,
- Từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên,
- Từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên,
- Từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

IV- Hồ sơ tham gia và việc lựa chọn, lập danh sách ứng cử viên để bầu vào thành viên HĐQT, thành viên BKS:

1- Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào thành viên HĐQT, thành viên BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia thành viên HĐQT, thành viên BKS (theo mẫu);
- Bản cung cấp thông tin do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Các giấy tờ liên quan khác.

2- Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để bầu vào HĐQT, BKS.

V- Thời hạn ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào thành viên HĐQT, thành viên BKS

Việc ứng cử, đề cử phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty **chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội**. Nội dung bản đề cử phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông. Thông tin người được đề cử bao gồm: Họ và tên; Ngày tháng năm sinh; Trình độ chuyên môn; Quá trình công tác; Tên các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác; Các lợi ích có liên quan đến công ty (nếu có); Chữ ký của cổ đông đề cử và người được đề cử; Các thông tin khác (nếu có).

Hồ sơ đề cử phải được gửi đến Ban Tổ chức Đại hội trước **16h00** phút ngày **17/6/2020** theo địa chỉ sau:

- Địa chỉ: Ban Quan hệ Nhà đầu tư - Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai: số 90 Lê Duẩn, Phường Phù Đổng, thành phố Pleiku, Gia Lai.

- Điện thoại: 0269 3748 367

- Fax: 0269 3747 366

Hồ sơ đề cử gửi về Công ty sau thời hạn này sẽ không có giá trị ./.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



Vũ Thị Hải



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DUCLONG GROUP

Số: 01



Pleiku, ngày 20 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định thể lệ Bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp luật số 68/2014/QH 13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán luật số 70/2006/QH 11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 và luật chứng khoán sửa đổi luật số 62/2010/QH 12 ngày 24 tháng 11 năm 2010;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai;
- Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-HĐQT-ĐLGL ngày 05/5/2020 của Hội đồng quản trị Công ty bàn về các nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thể lệ Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên BKS tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

Điều 2. Quy định này có hiệu lực trong thời gian tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

Điều 3. Các thành viên HĐQT, Ban Tổ chức Đại hội, thành viên Ban kiểm phiếu, các thành viên liên quan và các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020 có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Như Điều 3;
- Lưu.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**


Vũ Thị Hải



QUY ĐỊNH

Thể lệ Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên BKS tại ĐHDCĐ thường niên năm 2020 của CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (Ban hành kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-BTCDH ngày 20/6/2020 của Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020)

----- 000 -----

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử: Cổ đông sở hữu cổ phần và đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2. Tiêu chuẩn của những người được ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), thành viên Ban kiểm soát (BKS) theo quy định tại điều 151, 164 Luật Doanh nghiệp và điều 12, 20 Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Điều 3. Số lượng thành viên HDQT và thành viên BKS được bầu:

- Số lượng thành viên HDQT được bầu: người;
- Số lượng thành viên BKS được bầu: người.

Điều 4. Phiếu bầu:

4.1. Phiếu bầu được in thống nhất, được đóng dấu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai, do Ban tổ chức phát cho các cổ đông.

4.2. Phiếu bầu cử của mỗi cổ đông ghi rõ tổng số cổ phần mà cổ đông đó đại diện nắm giữ (sở hữu hoặc ủy quyền), tổng số phiếu biểu quyết và tên người trong danh sách đề cử hoặc ứng cử.

4.3. Trong phiếu bầu phân ghi “số phiếu biểu quyết” sẽ được để trống cho cổ đông nếu ủng hộ ứng viên nào bao nhiêu phiếu thì sẽ ghi trực tiếp số phiếu mình ủng hộ vào bên phải phần “họ và tên ứng cử viên”.

4.4. Mỗi một cổ đông tham dự Đại hội chỉ có 01 (một) phiếu bầu cho mỗi lần bầu thành viên HDQT hoặc thành viên BKS.

Điều 5: Thể thức bầu cử:

5.1. Việc biểu quyết bầu thành viên HDQT, thành viên BKS của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai phải được thông qua hình thức bỏ phiếu kín, theo phương thức bầu dồn phiếu tại Đại hội.

5.2. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện nhân với số thành viên được bầu của HDQT, BKS. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình để bầu cho 01 (một) hoặc một số ứng cử viên.

5.3. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội chỉ được quyền bầu dồn phiếu cho các ứng cử viên trong phạm vi tổng số phiếu biểu quyết của mình.

Điều 6. Phiếu bầu cử hợp lệ và không hợp lệ:

6.1. Phiếu bầu cử hợp lệ:

- Phải là phiếu do Ban tổ chức phát, không có tẩy xóa nội dung;

- Phiếu bầu đủ hoặc ít hơn số lượng thành viên HĐQT, thành viên BKS thuộc danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua;
- Tổng số phiếu được bầu cho các ứng cử viên nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông;
- Phiếu bầu để trống.

6.2. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu không phải là phiếu do Ban tổ chức phát;
- Phiếu có tẩy, sửa chữa nội dung, hoặc gạch tên ứng cử viên.
- Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua;
- Cổ đông không ghi rõ số lượng phiếu biểu quyết mà ghi bằng phần trăm (%) số phiếu;
- Cổ đông ghi quá số lượng phiếu biểu quyết của mình sở hữu hoặc đại diện.

Điều 7. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu kiểm phiếu:

7.1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

7.2. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:

- Thông qua nội dung Quy định này tại Đại hội;
- Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;
- Tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kết quả kiểm phiếu;
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

Ban kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu phải đảm bảo bí mật; nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm. Sau khi kiểm phiếu, niêm phong các phiếu bầu cử giao lại cho Ban tổ chức Đại hội.

7.3. Nguyên tắc bỏ phiếu, kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu tiến hành chốt danh sách cổ đông tham gia bầu cử;
- Kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Kiểm tra số lượng phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8. Nguyên tắc trúng cử:

8.1. Thành viên trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS sẽ được lấy từ số phiếu cao xuống số phiếu thấp đến khi đủ số lượng.

8.2. Trường hợp có những ứng viên đạt số phiếu bầu ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt được đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu lại các thành viên đó theo phương thức bầu dồn phiếu.

8.3. Nếu kết quả bầu cử lần thứ nhất không chọn được hoặc không chọn đủ số lượng thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử bổ sung lần hai để chọn được hoặc chọn đủ số lượng. Trường hợp chưa chọn đủ số lượng thì khi bầu cử lần thứ hai chỉ tiến hành bầu lại riêng đối với các ứng viên chưa đạt ở lần một.

Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn được hoặc không chọn đủ số lượng thành viên HĐQT, thành viên BKS theo yêu cầu thì Đại hội đồng cổ đông quyết định việc có bầu tiếp nữa hay để khuyết và bầu bổ sung trong kỳ Đại hội đồng cổ đông tiếp theo.

Điều 9. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu;
- Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự họp; tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu; tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu); số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ; số và tỷ lệ phiếu biểu quyết cho từng ứng viên;
- Công bố biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.

Điều 10. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội và do Chủ tọa Đại hội quyết định, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Các nội dung khác liên quan đến HĐQT, BKS sẽ được thực hiện theo điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Điều 11. Quy định này gồm có 11 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 để biểu quyết thông qua./.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



Vũ Thị Hải



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Pleiku, ngày 20 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020)

Thưa Đại hội!

Thưa Quý đại biểu, khách quý!

Năm 2020, đất nước có nhiều sự kiện chính trị, kỷ niệm năm tròn các ngày lễ lớn của đất nước: 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2020), Giỗ Tổ Hùng Vương (mùng 10 tháng 3 âm lịch), Kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020), Kỷ niệm 45 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2020); Kỷ niệm 66 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2020); Kỷ niệm 75 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2020) và Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2020);

Trong không khí cả nước hân hoan chào đón các ngày lễ lớn, hôm nay - thứ Bảy, ngày 20/6/2020, tại thành phố Pleiku, Gia Lai, Tập đoàn ĐLGL long trọng tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Lời đầu tiên, thay mặt HĐQT tôi xin bày tỏ lời cảm ơn sâu sắc nhất đến quý cổ đông và quý vị đại biểu đã dành thời gian quý báu về tham dự Đại hội. Xin chúc quý vị lời chúc sức khỏe và lời chào trân trọng nhất.

Tôi xin thông qua trước Đại hội kết quả thực hiện kế hoạch năm 2019, phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2020 và các năm tiếp theo của Tập đoàn ĐLGL, cụ thể như sau:

I. Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của ĐLGL năm 2019:

Năm 2019, tình hình quốc tế diễn biến phức tạp và có nhiều yếu tố không thuận lợi. Kinh tế thế giới, thương mại toàn cầu tăng trưởng chậm lại; cạnh tranh chiến lược và căng thẳng thương mại giữa các nền kinh tế lớn gia tăng; giá vàng tăng cao, giá dầu thô biến động mạnh; rủi ro trên thị trường quốc tế tăng lên; nhiều quốc gia nới lỏng chính sách tài chính, tiền tệ... Tình hình khu vực, biển Đông diễn biến rất phức tạp.

Tình hình trong nước, năm 2019 là năm cả nước có được những thành tựu trên nhiều lĩnh vực, đạt tương đối đồng bộ các mục tiêu tổng quát đã được Quốc hội đề ra; là năm thứ 2 liên tiếp ước đạt và vượt toàn bộ 12/12 chỉ tiêu Quốc hội giao (7 chỉ tiêu ước đạt và 5 chỉ tiêu ước vượt kế hoạch). Kinh tế vĩ mô ổn định, vững chắc hơn, các cân đối lớn của nền kinh tế được cải thiện. Chính sách tiền tệ

được điều hành hiệu quả, giữ ổn định thị trường ngoại tệ, tỷ giá; dự trữ ngoại hối tiếp tục tăng mạnh. Hệ số tín nhiệm quốc gia được cải thiện. Đặc biệt, Việt Nam được quốc tế đánh giá là nước cải thiện tốt nhất về năng lực cạnh tranh toàn cầu.

Bên cạnh đó, kinh tế vĩ mô vẫn phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Những khó khăn, hạn chế nội tại của nền kinh tế và biến đổi khí hậu, dịch bệnh xảy ra ở nhiều vùng trong cả nước, trong đó có các tỉnh Tây Nguyên ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống của nhân dân. Các doanh nghiệp trong nước vẫn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức do ảnh hưởng bởi thiên tai, hạn hán, cơ chế, chính sách từ công cuộc phòng chống tham nhũng của Đảng, Chính phủ đang được đẩy mạnh trên nhiều lĩnh vực. Những nguyên nhân trên đã làm cho rất nhiều doanh nghiệp lâm vào tình cảnh khó khăn, thậm chí đứng trên bờ vực phá sản và Tập đoàn ĐLGL cũng không phải là ngoại lệ.

Trong bối cảnh đó, HĐQT ĐLGL đã luôn theo sát diễn biến của nền kinh tế và các chính sách của Chính phủ, chủ động dự báo, nhận định tình hình, tận dụng cơ hội tăng trưởng của nền kinh tế, vượt qua thách thức, quyết tâm, quyết liệt trong công tác chỉ đạo điều hành, kiên định với định hướng chiến lược đã đề ra, một mặt, tiếp tục đầu tư có chiều sâu vào một số ngành nghề truyền thống đang có hiệu quả; mặt khác, tập trung đầu tư vào những dự án, ngành nghề chiến lược thuộc các lĩnh vực thế mạnh của Tập đoàn. Mặc dù kết quả kinh doanh năm 2019 không đạt kế hoạch đã được Đại hội cổ đông đề ra, nhưng đây cũng được xem là thành quả đáng ghi nhận trong công tác chỉ đạo, điều hành của Tập đoàn ĐLGL trong bối cảnh kinh tế nhiều biến động.

1. Tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh:

Kết thúc năm tài chính 2019, doanh thu thực hiện đạt 2.873 tỷ đồng, đạt 89,8% kế hoạch, lợi nhuận âm hơn 7 tỷ.

Doanh thu và lợi nhuận chủ yếu thực hiện được trong các lĩnh vực hoạt động: Điện tử và linh kiện điện tử, thu phí đường bộ theo hình thức BOT, xây dựng và thương mại. Riêng lĩnh vực sản xuất kinh doanh các sản phẩm điện tử và linh kiện điện tử ở các công ty nước ngoài tăng trưởng rất tốt, từ 30% trở lên và đóng góp gần 70% doanh thu và lợi nhuận cho công ty mẹ. Các hoạt động khác: Bến xe bãi đỗ, khách sạn dịch vụ, sản xuất gỗ,... vẫn ghi nhận những kết quả tích cực và ổn định về doanh thu, lợi nhuận;

Đây là năm đầu tiên ĐLGL nhận về kết quả âm về lợi nhuận. Nguyên nhân chính là do: Năm 2019, Công ty tập trung mạnh vào các mảng: Cơ sở hạ tầng, bất động sản, năng lượng, nông nghiệp... Tuy nhiên, do ảnh hưởng bởi tình hình địa chính trị thế giới diễn biến hết sức phức tạp, giá dầu tụt giảm sâu, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, làm cho các sản phẩm linh kiện điện tử, nông nghiệp,... của Tập đoàn không xuất khẩu được như kỳ vọng; ở lĩnh vực BOT, phương án tài chính bị phá vỡ, doanh thu sụt giảm do Nhà nước chưa đồng ý tăng phí theo lộ trình 3 năm tăng 18% theo Hợp đồng đã ký kết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và lưu lượng xe lưu thông trên các tuyến đường không đạt như kế hoạch, số lượng phương tiện sử dụng vé tháng, vé quý ngày càng nhiều; lĩnh vực năng

lượng và nông nghiệp, do tình hình thời tiết diễn biến bất thường, tình trạng nắng nóng diện rộng xảy ra liên tiếp, kéo dài trong nhiều ngày, nhất là ở khu vực Tây Nguyên, dẫn đến nhiều hồ chứa thủy điện ở mức nước chết, tình hình sản xuất điện gặp nhiều khó khăn. Ngoài các tác động của thời tiết, khí hậu, giá cả nông sản thấp và bấp bênh đã ảnh hưởng không nhỏ, làm giảm sút doanh thu, lợi nhuận của các công ty thành viên hoạt động trong các lĩnh vực nông nghiệp: Chè, cà phê, cao su,... Ngoài ra, công cuộc phòng chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước vẫn tiếp tục, ngày càng mạnh mẽ làm cho thủ tục hành chính, quản lý Nhà nước bị chậm trễ, ảnh hưởng tiến trình làm hồ sơ, pháp lý để xây dựng, làm nhiều dự án của Tập đoàn chậm hoàn thành và không được đưa vào khai thác đúng tiến độ,...;

Tuy nhiên, với sự tích cực từ HĐQT và Ban điều hành trong việc tái cấu trúc các lĩnh vực hoạt động, thúc đẩy mạnh mẽ, triển khai đồng bộ hàng loạt các dự án tiềm năng của ĐLGL, cùng với sự đồng hành, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc từ phía các cơ quan Nhà nước; những hạn chế, tồn tại các năm qua sẽ được khắc phục và sẽ đem lại những kết quả khả quan hơn cho ĐLGL trong năm 2020 và các năm kế tiếp.

2. Công tác đầu tư:

Năm 2019, Tập đoàn đã thực hiện được các hoạt động quan trọng trong công tác đầu tư, đó là:

- Các dự án: Nhà máy Thủy điện Đăk Pô Cô với công suất 16,5 MW, Khách sạn 5 sao+ Mỹ Khê, Thành phố Đà Nẵng đã đưa vào khai thác ổn định;

- Trong lĩnh vực sản xuất linh kiện điện tử, ngoài các nhà máy ở Trung Quốc, Hàn Quốc, Hồng Kông đã phát huy được hiệu quả, liên tục tăng trưởng các năm qua, ĐLGL tiếp tục tập trung đầu tư nhà máy ĐLGL ANSEN (Quận 9, Tp.HCM), sản xuất các sản phẩm điện tử phục vụ xuất khẩu ra thị trường Mỹ và Châu Âu, đồng thời hoàn thiện dây chuyền sản xuất Smart tivi đầu tiên, xuất khẩu ra thị trường Hàn Quốc.

- Lĩnh vực cơ sở hạ tầng, ngoài việc duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường tại Gia Lai, Đăk Nông đang thu phí ổn định, hiệu quả, ĐLGL cũng tập trung hoàn thiện thủ tục đầu tư một số tuyến đường cao tốc tại Đông Nam Bộ và Tp.HCM;

- Tập đoàn đã ký hợp đồng BCC đầu tư Khu công nghiệp Long Sơn, quy mô 850 ha tại thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu với Công ty Long Sơn PIC và đang hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án này;

- Đẩy mạnh thi công hoàn thiện dự án khách sạn mang thương hiệu ĐLGL tiêu chuẩn 4 sao+ tại trung tâm Thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai để đưa vào khai thác vào cuối năm 2020;

- Đang tiếp tục đeo bám để hoàn thành thủ tục pháp lý các dự án bất động sản tại Thành phố Hồ Chí Minh, dự án Tam Tân và nút xoay Hợp Long tại huyện Củ Chi;

- Dự án điện mặt trời tỉnh Ninh Thuận công suất 50MW đã hoàn thành thi công chỉ trong vòng 3,5 tháng, đóng điện và phát điện thương mại từ tháng 12/2019;

- Dự án điện gió Ia Boòng tại huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai đã được Bộ Công thương đề xuất đưa vào Quy hoạch điện VII với công suất 50 MW;

- Tập đoàn đang triển khai đầu tư nhiều dự án điện mặt trời áp mái tại tỉnh Gia Lai và các tỉnh, hứa hẹn đem về lợi nhuận cao và ổn định;

- Ngoài ra, năm 2019 Tập đoàn đã được Chính phủ, các bộ, ngành TW và chính quyền các tỉnh, Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư nhiều dự án quan trọng nằm trong chiến lược phát triển của ĐLGL thuộc lĩnh vực năng lượng tái tạo (thủy điện, điện gió, điện mặt trời) tại các tỉnh Tây Nguyên nói chung.

3. Về an sinh xã hội và công tác đối ngoại:

- ĐLGL luôn chủ động, tích cực trong công tác hỗ trợ giảm nghèo, đề cao vai trò, trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng gắn với phát triển kinh doanh. Vì vậy, Tập đoàn xây dựng riêng quỹ phúc lợi để tham gia thường xuyên các chương trình an sinh xã hội. ĐLGL đã ủng hộ hàng tỷ đồng cho các chương trình khuyến học khuyến tài, hỗ trợ người nghèo, xây dựng trường học, chùa chiền...tại nhiều tỉnh thành trong cả nước. Tập đoàn cũng có những đóng góp tích cực, giúp các địa phương trong công tác ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Kết quả đạt được của ĐLGL đã được Đảng, Nhà nước ghi nhận, biểu dương, khen thưởng bằng nhiều hình thức. Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã tặng bằng khen cho ĐLGL vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác vận động ủng hộ Quỹ "Vì người nghèo" năm 2019 trên địa bàn tỉnh;

- Năm 2019, Tập đoàn tiếp tục đón rất nhiều đoàn Lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến thăm và làm việc, động viên CBNV ĐLGL. Sự quan tâm của Lãnh đạo TW, các bộ ngành và các tỉnh là nguồn động viên tinh thần lớn lao, giúp ĐLGL củng cố hơn nữa trách nhiệm trong việc đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, trong công tác giải quyết việc làm, an sinh xã hội, đóng góp cho ngân sách nhà nước. Từ đó, nâng cao vị thế, thương hiệu của ĐLGL trong giai đoạn mới, với một tầm cao mới.

4. Đánh giá chung:

Năm 2019 vừa qua, mặc dù đất nước đã có những thành tựu lớn về kinh tế xã hội và phòng chống tham nhũng, nhưng các doanh nghiệp trong cả nước đang phải đối diện với những khó khăn, thách thức bởi thiên tai, cơ chế, chính sách bị thắt chặt và cơ hội đầu tư dần bị thu hẹp vì sự cạnh tranh khốc liệt trên thương trường;

Mặc dù kết quả doanh thu và lợi nhuận chưa đáp ứng được chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội cổ đông năm 2019 đề ra, nhưng trong bối cảnh tình hình nhiều doanh nghiệp lâm vào tình trạng khốn đốn, HĐQT nói chung và bản thân Chủ tịch HĐQT Tập đoàn ĐLGL nói riêng đã luôn nỗ lực, quyết tâm, quyết liệt hành động để duy trì hoạt động, vượt qua khó khăn, đem về kết quả tốt nhất cho

ĐLGL. Những thành tựu, nỗ lực trên đáng được ghi nhận và là nền tảng cho sự phát triển trong các năm đến.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019:

1- Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức các hoạt động đúng Quy chế quản trị, Điều lệ Công ty theo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, luôn đảm bảo sự đồng thuận trong nội bộ, linh hoạt trong chỉ đạo điều hành, liên tục điều chỉnh đối sách phù hợp với tình hình thực tế. HĐQT duy trì việc tổ chức họp HĐQT thường kỳ mở rộng mỗi quý một lần và hàng trăm cuộc họp HĐQT bất thường, hàng nghìn cuộc điện đàm, trao đổi thông tin qua email và trao đổi trực tiếp giữa Chủ tịch HĐQT với các thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Trưởng, Phó các phòng ban. HĐQT đã ban hành hàng trăm quyết định, nghị quyết và hàng nghìn văn bản hành chính khác. Nhìn chung, các cuộc họp của HĐQT đã được tổ chức một cách chu đáo, đúng luật, đạt được sự nhất trí cao. Các văn bản ban hành đúng thể thức và quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, góp phần quan trọng trong việc quyết định các chính sách, đường lối, chiến lược phát triển của Tập đoàn ĐLGL và giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Việc công bố thông tin theo quy định cũng đã được HĐQT đôn đốc, nhắc nhở và kiểm tra thường xuyên cán bộ chuyên trách, đảm bảo đúng thời hạn, chính xác, đầy đủ, công khai, minh bạch.

- Về công tác tổ chức, nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2017 - 2022 và tăng số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định pháp luật, Đại hội cổ đông năm 2019 đã miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị đối với các ông: Đào Đức Hạnh, Nguyễn Trung Kiên và Phạm Anh Hùng (theo đơn từ nhiệm) và bầu bổ sung các thành viên HĐQT, là các ông: Trần Cao Châu, Nguyễn Hồng Sơn, Lê Đức Kỳ. Sau Đại hội, HĐQT đã có văn bản phân công cụ thể nhiệm vụ từng thành viên HĐQT. Quá trình hoạt động, các thành viên HĐQT đã phát huy tinh thần trách nhiệm, hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

2- Công tác giám sát của HĐQT đối với hoạt động của Ban điều hành:

Hội đồng quản trị đã thường xuyên tổ chức các cuộc họp định kỳ, họp bất thường, lãnh đạo, chỉ đạo một cách sát sao, hành động quyết liệt Ban Tổng Giám đốc trong việc chủ động triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư; giải quyết kịp thời các công việc phát sinh; đồng thời thường xuyên kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Tổng Giám đốc. Công tác giám sát, đánh giá đã giúp TGD điều hành công việc thường xuyên, nhất quán, tuân thủ Điều lệ Công ty và Nghị quyết HĐQT nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động sáng tạo của người đứng đầu bộ máy điều hành. Nhìn chung, trong quá trình

tác nghiệp của Ban Tổng Giám đốc, chưa phát hiện các vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Công ty, vi phạm pháp luật cũng như những quy tắc, quy chế chung.

3- Công tác giám sát của HĐQT đối với các cán bộ quản lý khác:

HĐQT thường xuyên chỉ đạo việc kiện toàn tổ chức bộ máy; giám sát việc thực hiện nhiệm vụ được giao của đội ngũ cán bộ quản lý thông qua các cuộc họp phân công và các đợt kiểm tra; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, đối chiếu với kết quả hoàn thành làm thước đo để đánh giá, bổ nhiệm, điều động CBCNV vào các vị trí thích hợp và thực hiện chế độ đãi ngộ thỏa đáng. Nhìn chung các cán bộ quản lý đã thể hiện tinh thần trách nhiệm, trong công việc và tham mưu cho Ban điều hành.

III. Báo cáo tình hình thực hiện các nội dung theo sự phân công, ủy quyền của Đại hội năm 2019:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019, HĐQT đã chủ động triển khai các nội dung đã được Đại hội phân công, ủy quyền. Cụ thể:

- Tại Tờ trình số 08/TTr-ĐHĐCD2019 ngày 23/6/2019, HĐQT đã đề xuất với Đại hội thông qua quyết định Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc đầu tư, góp vốn hoặc mua, bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán: Trong năm 2019 không phát sinh việc đầu tư, góp vốn hoặc mua, bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty;

- Tại Tờ trình số 10/TTr-ĐHĐCD2019 ngày 23/6/2019, HĐQT đã đề xuất với Đại hội thông qua quyết định việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các hợp đồng, giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán giữa Công ty với các đối tượng và người có liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 159 và Khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp năm 2014; quyết định lựa chọn các đối tượng khác để thực hiện các hợp đồng, giao dịch phù hợp với quy định khoản 2 Điều 159 và khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp năm 2014;

Quá trình thực hiện, HĐQT đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-HĐQT-ĐLGL ngày 31/01/2019 và Quyết định số 01/QĐ-HĐQT-ĐLGL ngày 05/02/2020 V/v thống nhất thông qua chủ trương thực hiện các các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai với các doanh nghiệp và người có liên quan theo quy định tại Khoản 2 Điều 159 và Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp năm 2014, Điều lệ Công ty, đính kèm theo danh sách các doanh nghiệp mà Công ty thực hiện ký kết hợp đồng, giao dịch. Tuy nhiên, trong năm 2019 không phát sinh các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty;

Ngoài ra, thực hiện quy định tại Khoản 1 Điều 18 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017, Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất và ban hành Quyết

định số 21/QĐ-HĐQT ngày 16/10/2019 bổ nhiệm ông Nguyễn Tuyền, Chánh VP Công ty kiêm nhiệm giữ chức vụ Người phụ trách quản trị của Công ty;

IV. Định hướng chiến lược và kế hoạch 3 năm (2020 - 2022) của Tập đoàn ĐLGL:

1- ĐLGL tập trung chiến lược tái cấu trúc toàn diện trên các mặt trận: Sản xuất kinh doanh, đầu tư, tài chính và quản trị nhân sự, dựa trên nguyên tắc cơ bản, giữ vững phương châm: *“Tư duy hành động - Phát triển bền vững- Đoàn kết sức mạnh - Tôn chỉ pháp luật”*; với mục tiêu: *“Xây dựng Công ty thành một tập đoàn đầu tư mạnh hàng đầu của Việt Nam cả về vốn hóa, thương hiệu, công nghệ, năng lực quản trị và hiệu quả kinh doanh, khả năng hợp tác và hội nhập thành công trong nước và quốc tế”*.

2- ĐLGL tiếp tục kiên định với các ngành nghề chiến lược giai đoạn 2020 - 2023, tập trung vào các ngành nghề chủ lực: Đầu tư cơ sở hạ tầng theo hình thức PPP (BOT, BT, BOO); Đầu tư năng lượng tái tạo (Thủy điện, điện mặt trời, điện gió); Sản xuất điện tử và linh kiện điện tử; duy trì và phát triển các ngành nghề chiến lược: Đầu tư kinh doanh bất động sản đa sản phẩm; sản xuất nông nghiệp đa sản phẩm (Cao su, chè, cà phê); đồng thời đầu tư chuyên sâu, có chọn lọc một số lĩnh vực, ngành nghề truyền thống đang đem lại hiệu quả, bao gồm: Khách sạn - dịch vụ; sản xuất và chế biến gỗ, đá, xây dựng kinh doanh bến xe, bãi đỗ xe, bảo vệ - vệ sỹ,....;

Định hướng phát triển các ngành nghề cụ thể như sau:

- **Về cơ sở hạ tầng:** Cùng với việc quản lý chuyên sâu, duy tu bảo dưỡng, đảm bảo chất lượng tốt cho các dự án Quốc lộ 14 từ Gia Lai đến Bình Phước nhằm ổn định hoạt động thu phí, đồng thời, có giải pháp đề xuất cơ quan có thẩm quyền tăng mức thu phí theo đúng lộ trình đã ký. Song song đó, ĐLGL sẽ tiếp tục đề xuất các tỉnh, Bộ GTVT và Chính phủ để tham gia nâng cấp mở rộng Quốc lộ 14 theo quy hoạch đã được Chính phủ phê duyệt. ĐLGL sẽ tiếp tục tham gia đầu tư xây dựng nâng cấp mở rộng các tuyến đường vùng Đông Nam Bộ theo hình thức BOT. Tập đoàn cũng tiến hành hoàn thiện thủ tục pháp lý để hợp tác đầu tư xây dựng khu công nghiệp công nghệ cao và điện khí quy mô 850ha thuộc Khu công nghiệp Long Sơn, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

- **Đối với ngành sản xuất điện tử và linh kiện điện tử:** Lĩnh vực sản xuất linh kiện điện tử luôn được quan tâm đúng mức và ghi nhận hiệu quả vượt mong đợi trong những năm qua. ĐLGL sẽ tiếp tục đầu tư chuyên sâu các công ty tại Hồng Kông, Hàn Quốc, Trung Quốc, đảm bảo cung cấp cho thị trường những sản phẩm với mẫu mã mới, chất lượng vượt trội. Ngoài các công ty này, ĐLGL sẽ mở rộng quy mô, đầu tư xây dựng các Nhà máy sản xuất điện tử và linh kiện điện tử tại Thành phố Đà Nẵng và tỉnh Bình Dương. Hiện công ty đã đưa vào vận hành nhà máy sản xuất ĐLGL - Hanbit tại Khu công nghệ cao, quận 9, Tp.HCM với các đơn đặt hàng cung cấp cho thị trường Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc... Trong thời gian tới, ĐLGL-Hanbit sẽ được đầu tư thêm các dây chuyền sản xuất tivi mang

thương hiệu Hàn Quốc, phục vụ xuất khẩu ra chính thị trường tiềm năng này và tiêu thụ nội địa.

- **Về năng lượng:** Ngoài việc đầu tư và duy trì hoạt động ổn định các dự án thủy điện đã đưa vào khai thác, trong vòng 5 năm tới, Tập đoàn tập trung đẩy mạnh vào các dự án năng lượng tái tạo bao gồm thủy điện, điện mặt trời và điện gió. Trong đó, tổng công suất các dự án thủy điện dự kiến là 250 MW, điện gió dự kiến đạt 1.500 MW, điện mặt trời vào khoảng 2.500 MW, trong đó 1.600 MW xây dựng trên đất liền, 900MW xây dựng trên lòng hồ và vùng bán ngập của lòng hồ. Hiện nay, ĐLGL đã được các tỉnh Tây Nguyên nói chung, Gia Lai nói riêng chấp thuận chủ trương đầu tư, đã được đưa vào quy hoạch 50 MW tại tỉnh Gia Lai và hiện đang chờ Bộ Công thương trình Chính phủ đưa vào quy hoạch các dự án còn lại.

- **Về bất động sản:** Lĩnh vực Bất động sản với mục tiêu xây dựng các dự án nhà ở, khu đô thị, resort, khách sạn nghỉ dưỡng cao cấp được chú trọng phát triển. Ngoài các dự án nhà ở cao tầng, căn hộ tại Tp.HCM đang được gấp rút hoàn thiện thủ tục, tổ chức thi công trở lại, thu tiền bán hàng và bàn giao nhà, ĐLGL sẽ tiến hành mở rộng quy mô đầu tư nhà ở và Khu đô thị tại các quận, huyện Tp.HCM và các vùng lân cận.

- **Về bất động sản nghỉ dưỡng:** Ngoài các dự án đã đầu tư tại Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Gia Lai và các dự án chuẩn bị khởi công tại Bà Rịa - Vũng Tàu, Tập đoàn tiếp tục tập trung hoàn thiện thủ tục pháp lý để đầu tư các dự án tại Quảng Nam, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Bình Thuận, và Phú Quốc.

- **Lĩnh vực xây dựng dân dụng, cầu đường và công nghiệp:** Tập đoàn tập trung đầu tư mở rộng quy mô công ty xây dựng, làm tổng thầu xây dựng các dự án thuộc các lĩnh vực phục vụ cho chiến lược của Tập đoàn ĐLGL.

- **Về nông nghiệp:** Tiếp tục chăm sóc vườn cây cao su, chăm sóc và tái canh vườn chè Biên hồ hơn 100 năm tuổi, vườn cà phê 30 năm tuổi, thực hiện tái canh các loại cây ăn trái, chế biến sản phẩm sạch áp dụng công nghệ cao, tái canh các lĩnh vực đầu tư phù hợp, mang lại hiệu quả trong tương lai.

- **Các lĩnh vực, ngành nghề truyền thống:** Bao gồm Chế biến sản phẩm đồ gỗ và Bến xe bãi đỗ, Tập đoàn sẽ đầu tư chuyên sâu, đảm bảo phục vụ tốt nhất khách hàng sử dụng dịch vụ bến xe, cung cấp sản phẩm đồ gỗ phục vụ cho các công trình của ĐLGL, giữ vững thương hiệu ĐLGL đã được xây dựng ngay từ ban đầu.

3- Định hướng các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư 2020 - 2022:

Bước sang năm 2020, ngày từ đầu năm, nền kinh tế thế giới chứng kiến sự suy giảm nghiêm trọng do giá dầu thô giảm mạnh, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung vẫn tiếp diễn và đặc biệt dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (Covid-19) bùng phát mạnh trên toàn cầu, dẫn đến Cục dự trữ Liên bang Mỹ (FED) liên tục cắt giảm lãi suất, nhiều nước châu Âu đóng cửa biên giới

nhằm ngăn chặn dịch bệnh lây lan. Kinh tế thế giới có xu hướng tăng trưởng chững lại trong bối cảnh chiến tranh thương mại Mỹ và Trung Quốc gia tăng, điều chỉnh chính sách giữa các nước lớn và những biến động trên thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế; cạnh tranh ngày càng gay gắt trên nhiều mặt. Những đặc điểm trên sẽ có cả tác động tích cực lẫn tiêu cực tới nền kinh tế Việt Nam trong năm 2020 và các năm tiếp theo

Ở trong nước, toàn bộ hệ thống chính trị, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đặt ưu tiên hàng đầu là phòng chống và dập dịch, hy sinh lợi ích kinh tế để bảo đảm tính mạng và sức khỏe của người dân. Ngoài ra, hạn hán, dịch bệnh, thiên tai tiếp tục diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực đến nhiều lĩnh vực trong đó có lĩnh vực nông nghiệp, năng lượng và sản xuất linh kiện điện tử là những yếu tố không thuận lợi cần quan tâm;

Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn nhiều tác động tích cực đến nền kinh tế: Nhờ thành tích xuất sắc qua chống dịch Covid-19, Việt Nam nổi lên là đất nước có tình hình chính trị và môi trường kinh doanh tại Việt Nam đang rất ổn định. Theo nhận định của Ngân hàng thế giới (WB), Việt Nam có lợi thế lớn sau những thành công đặc biệt trong cuộc chiến chống dịch Covid-19. Nền kinh tế đang hồi phục nhanh chóng và có cơ hội đón nguồn tiền lớn từ thế giới để bứt phá đi lên. Ngoài ra, kinh tế tư nhân được Chính phủ tiếp tục xác định là một trong những động lực quan trọng, dẫn dắt sự tăng trưởng của nền kinh tế. Sự quan tâm, đề cao của Chính phủ là nền tảng quan trọng để các doanh nghiệp trong nước có cơ hội bứt phá.

Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư các năm qua của ĐLGL, dự báo biến động tình hình kinh tế thế giới và những Chính sách, cơ chế trong nước, HDQT thông qua các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận 03 năm giai đoạn 2020 - 2022, như sau (ĐVT: tỷ đồng):

CHỈ TIÊU	2020	2021	2022
- Doanh thu	2.500	3.000	3.500
- Lợi nhuận	80	100	120

Doanh thu và lợi nhuận chủ yếu năm 2020 và các năm tới tập trung vào các lĩnh vực: Sản xuất điện tử - linh kiện điện tử; thu phí các dự án BOT đường Quốc lộ 14, xây dựng (tổng thầu các dự án) và kinh doanh khách sạn, dự án thủy điện.

4- Giải pháp tổ chức thực hiện:

Để thực hiện thành công Chiến lược phát triển 5 năm, giai đoạn 2020 - 2024 và kế hoạch 03 năm (2020 - 2022), ĐLGL quyết tâm tập trung cấu trúc toàn diện trên các mặt: Sản xuất kinh doanh, đầu tư, tài chính và quản trị nhân sự. Các giải pháp được đề ra như sau:

4.1. Về sản xuất kinh doanh: Cơ cấu lại các ngành nghề chiến lược, đầu tư vào các lĩnh vực Tập đoàn có kinh nghiệm, thế mạnh và đã mang lại dòng tiền, đã

được Chính phủ, các bộ ngành TW, các tỉnh, thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời quyết tâm thoái vốn các ngành nghề đã đầu tư kém hiệu quả.

4.2. Trên lĩnh vực tài chính:

- Tập trung vào việc thoái vốn, chuyển nhượng các dự án, tài sản đầu tư kém hiệu quả, tiến tới giảm thấp nhất nguồn vốn vay ngân hàng.

- Mời gọi các đối tác là doanh nghiệp lớn trong nước và nước ngoài tham gia đầu tư vào những dự án tiềm năng thuộc các lĩnh vực: Năng lượng, Cơ sở hạ tầng, Khu công nghiệp và khách sạn, khu nghỉ dưỡng. Hoạt động hợp tác đầu tư này nhằm huy động được nguồn vốn lãi suất thấp, bổ sung kinh nghiệm quản trị và điều hành doanh nghiệp theo tiêu chuẩn quốc tế.

4.3. Trong công tác nhân sự:

- Thực hiện tinh gọn biên chế, điều chuyển, bổ sung và thay thế nhân sự cấp cao tại công ty mẹ và lãnh đạo các công ty thành viên theo hướng "Quân tinh - Tướng giỏi", thực hiện chính sách "Chiêu hiền đãi sĩ", nâng cao năng lực, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ nhân viên chủ chốt, nhất là đội ngũ CBNV đã có hơn 15 năm kinh nghiệm, gắn bó với ĐLGL, kết hợp với việc trẻ hóa nguồn nhân lực có chất lượng. Đào tạo đội ngũ CBNV để đảm nhận tốt nhiệm vụ hiện tại và lâu dài.

- Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Kiểm soát nội bộ, chú trọng công tác kiểm soát, giám sát, hậu kiểm để xử lý kịp thời, với mục đích giúp cho việc quản lý tài chính và sử dụng đồng vốn có hiệu quả;

- Đổi mới toàn diện công tác quản trị doanh nghiệp theo hướng chuyên nghiệp, tiên tiến, hiện đại theo tiêu chuẩn quốc tế. Ứng dụng công nghệ 4.0 nhằm nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh, vị thế của doanh nghiệp và hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành.

4.4. Tăng cường công tác chỉ đạo của HĐQT: Duy trì thường xuyên các hoạt động giám sát, lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của HĐQT và nâng cao năng lực hoạt động của các thành viên HĐQT đúng pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

Kính thưa Đại hội!

Với thương hiệu Tập đoàn Đức Long Gia Lai đã xây dựng hơn 20 năm, cùng sự kiến tạo phục vụ, hành động quyết liệt và nhiều cơ hội đầu tư đã và đang sẵn có, là các nhân tố hết sức thuận lợi cho ĐLGL thực hiện thành công mục tiêu, chiến lược 5 năm (2019-2023) và kế hoạch 3 năm (2019-2021) với thông điệp "**ĐỔI MỚI HỘI NHẬP - HÀNH ĐỘNG QUYẾT LIỆT - PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**" là kim chỉ nam, giữ vững phương châm xuyên suốt: "**ĐỨC LONG - ĐI LÀ ĐẾN**", kiên định mục tiêu chiến lược 5 năm và kế hoạch 3 năm là liên tục tăng trưởng về quy mô và hiệu quả SXKD và đầu tư.

Về phần mình, tôi luôn kiên định, xuyên suốt với khẩu hiệu hành động: "**03 sẵn sàng và 02 cương quyết**", quyết tâm đưa Tập đoàn ĐLGL trở thành một trong

những Tập đoàn kinh tế mạnh hàng đầu của Việt Nam cả về quy mô, thương hiệu, vốn hóa, quản trị doanh nghiệp và hiệu quả kinh doanh vào năm 2023; Tôi cam kết sẽ tiếp tục tập trung toàn thời gian, trí lực, vật lực, hành động quyết liệt, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện bằng được mục tiêu này; đồng thời sẽ làm bất cứ những gì tốt nhất, đem lại quyền lợi cao nhất cho Quý cổ đông, nhà đầu tư và khách hàng. Mong rằng Quý cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng theo dõi diễn biến hoạt động của HĐQT mà tôi đã nêu trên, đồng hành, chia sẻ cùng cá nhân tôi thực hiện thành công chiến lược và kế hoạch đã đề ra tại Đại hội lần này.

Sau một năm đầy cơ hội và thử thách với những kết quả đạt được, tôi xin gửi lời chân thành cảm ơn đến các thành viên HĐQT, Ban điều hành và lãnh đạo các công ty thành viên đã có những đóng góp tích cực, góp phần giúp ĐLGL đạt được kết quả như hôm nay. Tôi cũng rất mong quý vị tiếp tục phát huy vai trò của mình, đóng góp nhiều hơn nữa cho sự phát triển của Tập đoàn. Và tôi hy vọng, sau khi cấu trúc toàn diện hoạt động của Công ty, các thành viên còn lại trong HĐQT, Ban điều hành sẽ lấy đây làm tấm gương, nỗ lực hơn nữa, phấn đấu để hoàn thành tốt nhiệm vụ, xứng đáng để được biểu dương trước Đại hội năm sau.

Cuối cùng, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm của quý cổ đông trong và ngoài nước, các đối tác, nhà đầu tư, Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC đến tham dự Đại hội cùng quý vị cổ đông đã quan tâm và gửi trọn niềm tin vào HĐQT. Mong rằng quý vị cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng giữ vững niềm tin, tiếp tục hợp tác gắn bó, ủng hộ HĐQT trên bước đường phát triển hiện tại và lâu dài của Tập đoàn ĐLGL.

Xin trân trọng cảm ơn! ./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bùi Pháp



DUCLONG GROUP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Pleiku, ngày 20 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Kính thưa: Chủ tọa đoàn

Kính thưa: Quý cổ đông, quý đại biểu, đối tác và khách hàng;

Thưa Đại hội.

Thay mặt Ban TGD, tôi xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về kết quả SXKD và đầu tư năm 2019, kế hoạch và các biện pháp triển khai năm 2020 của Công ty, như sau:

I- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2019:

1. Tổng quan:

Năm 2019, là một năm kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng có nhiều sự biến động, căng thẳng thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc tiếp tục vẽ những "vết tối" lên bức tranh kinh tế toàn cầu năm 2019. Những đòn áp thuế "ăn miếng trả miếng" giữa Washington và Bắc Kinh nhằm vào một khối lượng lớn hàng hóa của nhau năm 2019 đã phần nào làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, giảm lòng tin của giới đầu tư và kinh doanh, từ đó tạo ra những rào cản bất lợi cho tăng trưởng kinh tế thế giới. Trong khi đó, tiến trình Brexit chông gai của nước Anh với những biến động liên tiếp trên chính trường nước này đã "phủ bóng đen" không chỉ lên nền kinh tế Anh mà cả châu Âu. Kinh tế toàn cầu 2019 còn hứng chịu hàng loạt yếu tố gây rủi ro cao, từ làn sóng biểu tình bạo lực bùng phát ở Hong Kong (Trung Quốc) hay tình hình rối ren tại khu vực Mỹ Latinh, tới những căng thẳng Vùng Vịnh với nguy cơ một cuộc chiến tranh có thể bùng phát do xung đột Mỹ-Iran leo thang...

Tuy vậy năm 2019 có thể nói là một năm khởi sắc với nền kinh tế Việt Nam. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 7,02%, vượt mục tiêu của Quốc Hội đề ra 6,6% - 6,8%. Đây là năm thứ hai liên tiếp tăng trưởng kinh tế Việt Nam đạt trên 7% kể từ năm 2011. Năm 2019 cũng đánh dấu việc lạm phát được kiểm soát ở mức thấp, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân tăng 2,79%, dưới mục tiêu Quốc Hội đề ra. Vì vậy hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong nước nói chung có nhiều sự thay đổi và phát triển đáng kể.

Bên cạnh các yếu tố vĩ mô thuận lợi trên, hoạt động SXKD năm 2019 của Tập đoàn cũng chịu tác động của các yếu tố không thuận lợi như: Thương mại toàn cầu tăng chậm hơn dự báo do những thay đổi trong chính sách thương mại của Mỹ, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung ngày càng diễn biến phức tạp. Bên cạnh những khó khăn tác động từ bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại

và diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố khó lường, Kinh tế - xã hội nước ta năm 2019 cũng đối mặt với những tình hình thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp, tác động đến giá lương thực, thực phẩm, ảnh hưởng tới mục tiêu kiểm soát lạm phát; giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp. Bên cạnh đó, với chủ trương đẩy mạnh chống tham nhũng, việc rà soát các thủ tục hành chính, dẫn tới việc chậm thủ lý, giải quyết hồ sơ thủ tục các dự án, ảnh hưởng đến công tác đầu tư, sản xuất kinh doanh và việc huy động vốn của các doanh nghiệp. Những yếu tố trên làm cho nhiều doanh nghiệp lâm vào cảnh khó khăn và Tập đoàn Đức Long Gia Lai cũng không phải là ngoại lệ.

Ban điều hành Công ty đã luôn theo sát diễn biến của nền kinh tế - xã hội, chủ động dự báo, nhận định tình hình, từ đó đề ra những biện pháp ứng phó kịp thời. Theo đó, những thuận lợi và khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2019 của Tập đoàn ĐLGL như sau:

*** Thuận lợi:**

- HĐQT đề ra mục tiêu, chiến lược phát triển đúng đắn, được Đại hội đồng cổ đông thông qua và nhất trí cao, là cơ sở cho việc định hướng các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tập đoàn;

- Với mối quan hệ sâu rộng của Chủ tịch HĐQT và được sự quan tâm, hỗ trợ của các cơ quan, ban ngành từ Chính phủ, các bộ ban ngành TW và các địa phương, Tập đoàn đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhiều dự án lớn, hứa hẹn sẽ mang lại hiệu quả đầu tư cao trong các năm tới;

- Tập đoàn ĐLGL với các thế mạnh sẵn có: Những thành tựu đạt được trong các năm trước về kết quả sản xuất kinh doanh, năng lực quản trị, chất lượng nguồn nhân lực..., sự minh bạch trong hệ thống tài chính, thương hiệu của doanh nghiệp niêm yết trên sàn;

- Đội ngũ cán bộ nhân viên của Văn phòng Tập đoàn và các công ty thành viên đã đồng hành với Tập đoàn qua nhiều năm, luôn tin tưởng, sát cánh kề vai với HĐQT và Ban điều hành, tích cực phát huy tính năng động trong việc triển khai các chủ trương, kế hoạch phát triển của Tập đoàn.

*** Những khó khăn, thách thức**

- Các chủ trương chính sách của Nhà nước như rà soát, kiểm tra, kiểm soát, hậu kiểm, hội tố chặt chẽ các thủ tục pháp lý đã ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tập đoàn;

- Sự cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp có chung ngành nghề sản xuất kinh doanh và đầu tư;

Các yếu tố thuận lợi và khó khăn đã tác động không nhỏ đến quá trình điều hành Tập đoàn, nhưng với sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã tập trung khai thác các lợi thế, quyết tâm đổi mới, đầu tư chiều sâu, tận dụng những thuận lợi của nền kinh tế, biến những thách thức thành cơ hội phát triển và đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

2. Kết quả SXKD năm 2019

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

Các chỉ tiêu chủ yếu

Chỉ tiêu	Thực tế Năm 2018 (Triệu đồng)	Kế hoạch Năm 2019 (Triệu đồng)	Thực tế Năm 2019 (Triệu đồng)	% Thực hiện so với Kế hoạch
Tổng doanh thu	2.916,841	3.200.000	2.873.271	90%
Tổng chi phí	2.880.293	3.080.000	2.835,122	92%
Lợi nhuận trước thuế	36.548	120.000	38,419	32%
Lợi nhuận sau thuế	14,363	96.000	-7.458	-

Doanh thu đã thực hiện năm 2019 là 2.873.271 tỷ đồng, đạt 90 % So với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

Lợi nhuận trước thuế đã thực hiện năm 2019 là 38.419 tỷ đồng.

Nguyên nhân cơ bản tác động đến kết quả lợi nhuận thực hiện năm 2019 không đạt chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đã đề ra là do:

- Các Dự án cao su đã đến thời kỳ khai thác nhưng giá bán mủ cao su quá thấp, không đủ bù đắp chi phí. Do đó, Tập đoàn ĐLGL chủ yếu chỉ tập trung đầu tư hoạt động quản lý, chăm sóc để duy trì vườn cây và quản lý tài sản. Hoạt động tổ chức khai thác đã phải tạm ngưng kéo dài nhiều năm qua;

- Các dự án BOT bị giảm doanh thu so với kế hoạch do không được tăng phí 03 năm tăng phí 01 lần 18% theo lộ trình tại hợp đồng BOT đã ký kết với chủ đầu tư;

- Thủ tục pháp lý các dự án bất động sản đã và đang triển khai đầu tư tại Tp. Hồ Chí Minh và một số dự án khác bị chậm tiến độ do ảnh hưởng bởi cơ chế, chính sách của Nhà nước. Nhiều dự án của Tập đoàn ĐLGL hiện nay vẫn đang trong giai đoạn đầu tư, chưa đưa vào khai thác; đồng thời phần lớn các dự án khác đang trong giai đoạn hoàn thiện thủ tục pháp lý;

2.2. Tình hình tài sản và tài chính năm 2019

2.2.1. Tài sản

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tăng (+), Giảm (-) 2019 - 2018	Tỷ lệ tăng, giảm 2019/2018
Tài sản ngắn hạn	4.061.675	3.591.295	-470.380	-11,6%
Tiền và các khoản tương đương tiền	79.631	168.009	88.378	111%

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tăng (+), Giảm (-) 2019 - 2018	Tỷ lệ tăng, giảm 2019/2018
Đầu tư ngắn hạn	264.000	245.807	-18.193	-6,9%
Các khoản phải thu ngắn hạn	2.950.478	2.756.401	-194.077	-6,6%
Hàng tồn kho	745.032	405.275	-339.757	-45,6%
Tài sản ngắn hạn khác	22.533	15.801	-6.732	-29,9%
Tài sản dài hạn	4.650.582	5.023.216	372.634	8%
Các khoản phải thu dài hạn	801.837	1.226.406	424.569	52,9%
Tài sản cố định	2.992.446	2.934.181	-58.265	-1,9%
Bất động sản đầu tư	103.350	101.417	-1.933	-1,9%
Tài sản dở dang dài hạn	405.373	489.578	84.205	20,8%
Các khoản đầu tư dài hạn	28.449	7.176	-21.273	-74,8%
Tài sản dài hạn khác	319.124	264.456	-54.668	-17,1%
Tổng tài sản	8.712.257	8.614.512	-97.745	-1,1%

Tổng Tài sản năm 2019: 8.614.512 tỷ đồng, tỷ lệ giảm là 1,1% tương ứng với số tiền giảm là 97.745 tỷ đồng so với năm 2018,

2.2.2. Tình hình nguồn vốn và nợ phải trả

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tăng trưởng 2019/2018	Tỷ lệ
Nợ phải trả	5.230.104	5.184.458	-45.645	-0,87 %
Nợ ngắn hạn	2.531.881	2.761.363	229.482	9,06 %
Nợ dài hạn	2.638.222	2.423.095	-275.127	-10,20 %
Vốn chủ sở hữu	3.482.323	3.429.623	-52.700	-1,51 %
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	2.993.097	2.993.097	0	0,00 %
Lợi nhuận chưa phân phối	42.003	40.694	-1.309	-3,12 %
Tổng nguồn vốn	8.712.257	8.614.512	-97.745	-1,12 %

Tổng nguồn vốn năm 2019 là 8.614.512 tỷ đồng, giảm 98 tỷ đồng so với năm 2018, tương ứng với tỷ lệ giảm là 1,1%. đồng thời các khoản phải trả ngắn hạn năm 2019 tăng 230 tỷ đồng so với năm 2018, các khoản phải trả dài hạn năm 2019 giảm 215 tỷ đồng so với năm 2018.

(Các chỉ tiêu về tài sản, tài chính, tiền tệ... được thể hiện cụ thể tại Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán của Tập đoàn)

1. Tình hình thực hiện công tác đầu tư các dự án.

Trong vòng 2 năm trở lại đây chúng ta đã và đang chứng kiến sự phát triển bùng nổ trong lĩnh vực năng lượng tái tạo với cơ chế hỗ trợ của nhà nước ngày càng thiết thực và cụ thể hơn để kích thích phát triển sản lượng điện đang thiếu hụt hiện nay. Theo đó, năm 2019 được đánh giá là năm hoạt động tích cực trong đầu tư của Tập đoàn ĐLGL. Tại địa bàn Gia Lai, hàng loạt các dự án điện gió, điện mặt trời đã được tập đoàn tổ chức khảo sát và lập dự án đầu tư, các dự án đang giai đoạn hoàn thành các thủ tục pháp lý cuối cùng và dự kiến khởi công trong năm 2020 như: Dự án điện gió Ia Boong – Chư Prông công suất 400 Mw; dự án Ia Pêch – Iagrai công suất 150Mw; dự án Ia Blứ 1 - Chư Púh và Ia Blứ 2 - Chư Púh với tổng công suất 310Mw... Ngoài ra, các dự án điện mặt trời hiện nay đang được công ty hoàn thiện hồ sơ và chờ chính sách đặc thù của nhà nước, dự kiến sẽ đi vào đầu tư năm 2021 như: Dự án điện mặt trời Ia Blứ 3 - Chư Púh và Ia Blứ 4 - Chư Púh với tổng công suất 1.500Mwp, dự án điện mặt trời trên mặt nước Ia Mor công suất 400 Mw... và cùng với các dự án khác công ty đang tiếp tục khảo sát lập dự án đầu tư. Đây thực sự là lĩnh vực kỳ vọng rất rõ ràng sẽ đem lại hiệu quả tổng thể rất lớn và bền vững cho ĐLGL trong năm 2020 và các năm tiếp theo

Một số hoạt động đầu tư khác trong năm là:

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ Nhà máy thủy điện Tân Thượng và Khách sạn Đức Long 1. Các dự án này dự kiến sẽ hoàn thành thi công và đưa vào khai thác vào cuối năm 2020;

- Tiếp tục đầu tư và phát triển sản xuất Nhà máy sản xuất linh kiện điện tử tại Khu Công nghệ Cao Quận 9, Tp.HCM. Tranh thủ tình hình các nhà đầu tư cùng lĩnh vực đang có xu hướng dừng hoạt động và rút khỏi Trung quốc để mở rộng sản xuất và phát triển thị trường tiêu thụ các sản phẩm linh kiện điện tử và sản phẩm điện tử hoàn chỉnh;

- Tiếp tục hoàn thành thủ tục pháp lý đầu tư các dự án BĐS tại Tp Hồ Chí Minh và Gia Lai, đẩy mạnh tiến độ thi công và tổ chức bán hàng;

- Ngoài ra, Tập đoàn đã được Chính phủ, các bộ, ngành TW và chính quyền các tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư nhiều dự án quan trọng về cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp, khu dân cư, bất động sản nghỉ dưỡng, khu công nghiệp tại Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Thuận; các dự án năng lượng tái tạo tại Ninh Thuận, Bình Thuận và các tỉnh Tây Nguyên...;

Kết quả đạt được của các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư 2019 một lần nữa khẳng định chiến lược đúng đắn của HĐQT trong việc lựa chọn đầu tư các lĩnh vực trọng điểm. Các cổ đông, nhà đầu tư trong và ngoài nước đều đánh giá cao những nỗ lực của HĐQT và Ban lãnh đạo Tập đoàn ĐLGL, sẵn sàng song hành cùng Tập đoàn ĐLGL trong những chặng đường sắp tới. Với những nền tảng đạt được trong năm 2019, bước sang năm 2020, Tập đoàn ĐLGL khẳng định

sẽ đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng, đảm bảo đạt và vượt kế hoạch đề ra, đáp ứng sự kỳ vọng của các cổ đông, nhà đầu tư.

4. Về tổ chức, chính sách, quản lý trong năm 2019

4.1. Công tác quản trị

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đồng bộ các giải pháp:

- Tiếp tục duy trì và cải tiến hệ thống quản trị theo hướng hiện đại để đáp ứng yêu cầu quản trị hệ thống với quy mô phát triển ngày một lớn mạnh;

- Xây dựng, trình Hội đồng quản trị ban hành các quy định, quy chế hoạt động có tính thực tiễn cao và phù hợp với mô hình quản trị của doanh nghiệp; thực hiện các quy định về công bố thông tin, chế độ báo cáo theo quy định của UBCKNN và Sở GD&ĐT thành phố Hồ Chí Minh;

- Tiếp tục triển khai các giải pháp kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn Công ty thông qua các biện pháp tiết giảm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tăng năng suất lao động;

- Tăng cường nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính lành mạnh, hiệu quả. Tiếp tục rà soát tính hiệu quả của việc sử dụng tài sản. Những tài sản nào không phát huy hiệu quả thì cho thuê mướn, chuyển nhượng, liên doanh liên kết nhằm tạo ra hiệu quả sử dụng vốn cao nhất cho Tập đoàn; đồng thời đánh giá các lĩnh vực kinh doanh truyền thống đầu tư chuyên sâu, khai thác hiệu quả sản phẩm đồ gỗ và dịch vụ bến xe, bãi đỗ.

4.2. Công tác nhân sự - lao động

- Đã cơ cấu, luân chuyển nhiều nhân sự quản lý cấp cao nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả trong quản lý điều hành, phù hợp với tình hình phát triển giai đoạn mới.

- Xây dựng hệ thống quản trị nhân sự chuyên nghiệp; có cơ chế tiền lương, tiền thưởng và môi trường, điều kiện làm việc hấp dẫn; thu hút, tuyển dụng, đào tạo và sắp xếp lại nguồn nhân lực; sắp xếp, định biên lại nhân sự các phòng ban, Văn phòng Tập đoàn và các công ty/đơn vị thành viên để đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng cao, phù hợp với chiến lược phát triển của Tập đoàn trong giai đoạn mới;

- Đảm bảo đúng kỷ luật, nội quy, quy trình, quy phạm trong hoạt động đầu tư, thi công công trình và an toàn trong lao động. Tất cả cán bộ nhân viên Tập đoàn ĐLGL đều được trang bị đầy đủ công cụ và bảo hộ lao động cần thiết, đảm bảo điều kiện làm việc và môi trường công tác tốt nhất cho người lao động;

- Ban Tổng Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ với Chi bộ, Công đoàn cơ sở tổ chức tốt công tác hiếu hỷ đối với cán bộ nhân viên và gia đình trong những dịp sinh nhật, cưới hỏi, ốm đau, hoạn nạn; tổ chức tọa đàm kỷ niệm các ngày lễ, Tết. Tổ chức tặng quà và khen thưởng cho con cán bộ nhân viên có thành tích học tập xuất sắc, tặng quà nhân dịp 1/6, tổ chức Tết Trung thu cho con em cán bộ nhân

viên.

4.3. Thi đua khen thưởng

Với sự nỗ lực không ngừng nghỉ trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và tham gia tài trợ, đóng góp cho xã hội, cộng đồng, Tập đoàn và cá nhân Chủ tịch HĐQT đã được tặng nhiều bằng khen của các bộ, ngành TW, các tỉnh.

5. Công tác an sinh xã hội và bảo vệ môi trường.

- Về an sinh xã hội: Trong năm qua, ĐLGL đã thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, văn hóa và thể thao trong cả nước với số tiền tham gia 1,5 tỷ đồng. HĐQT cũng đã rất thành công trên lĩnh vực ngoại giao, giữ được mối quan hệ tốt, bền chặt với các đối tác, khách hàng trong nước và quốc tế, các cơ quan chức năng trung ương và địa phương, các cơ quan thông tấn, báo chí..., đồng thời đã góp phần không nhỏ, giúp các địa phương trong công tác ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Kết quả đạt được của ĐLGL đã được Đảng, Nhà nước ghi nhận, biểu dương, khen thưởng bằng nhiều hình thức.

- Về công tác bảo vệ môi trường: Là một doanh nghiệp hoạt động trong nhiều lĩnh vực sản xuất kinh doanh nên Tập đoàn ĐLGL đặc biệt quan tâm đến công tác khai thác tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường. Toàn bộ các Dự án đã và đang đầu tư của Tập đoàn ĐLGL đều lập báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc cam kết bảo vệ môi trường và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tập đoàn ĐLGL luôn thực hiện đầy đủ các trách nhiệm về bảo vệ môi trường của một doanh nghiệp, không để xảy ra tình trạng xử phạt vi phạm môi trường;

II. MỤC TIÊU, KẾ HOẠCH VÀ BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI NĂM 2020:

Năm 2020, mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19, dự báo tốc độ phát triển kinh tế của Việt Nam vẫn sẽ ở mức khá cao so với các nước trên thế giới, dự kiến tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 4,5%, chủ yếu dựa vào nguồn vốn đầu tư FDI. Cùng với đó, khu vực tư nhân sẽ tham gia nhiều hơn làm thay đổi bức tranh chung về cơ sở hạ tầng. Ngoài ra, còn có tác động tích cực của các dòng vốn thương mại như: gia tăng nhập khẩu, xuất khẩu, giao thông vận tải, du lịch... Việc tham gia Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và các hiệp định thương mại khác trong các năm qua, đặc biệt là Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) sẽ mở ra nhiều cơ hội cho doanh nghiệp Việt Nam trong thời gian tới.

Trên cơ sở đánh giá tình hình SXKD năm 2020 theo dõi dự báo và nhận định tình hình nền kinh tế trong nước và thế giới, Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh 3 năm 2020 đến năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt để tổng giám đốc thực hiện, như sau:

1. Mục tiêu, định hướng năm 2020

Với dự báo tình hình nêu trên, Ban điều hành tiếp tục kiên định mục tiêu tập trung đầu tư vào lĩnh vực năng lượng. Lấy năng lượng làm trục chính hoạt

động đầu tư, sản xuất kinh doanh tại Tập đoàn. Trong năm 2019, bên cạnh nhiệm vụ tổ chức SXKD an toàn, hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực sản xuất điện tử và linh kiện điện tử, thu phí đường bộ BOT, xây dựng dân dụng công nghiệp và cầu đường, khách sạn và cầu đường. Ban điều hành sẽ tiếp tục hoàn thiện và tăng cường công tác quản trị, tổ chức cơ cấu lại từng lĩnh vực kinh doanh, từng đối tượng khách hàng, đối tác để phát triển bền vững; ưu tiên nguồn lực đầu tư hệ thống theo chiều sâu, đặt nền tảng cho giai đoạn tiếp theo của Tập đoàn.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2020 (ĐVT: tỷ đồng)

CHỈ TIÊU	2020	2021	2022
- Doanh thu	2.500	3.000	3.500
- Lợi nhuận	80	100	120

3. Các biện pháp triển khai kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2020

Trong bối cảnh các khó khăn như đã nêu, cùng với tình hình dịch bệnh Covid-19 đang có những diễn biến hết sức phức tạp, nguy hiểm và không thể lường trước từ đầu năm 2020 đến nay, đã và đang có những tác động sâu rộng, theo chiều hướng tiêu cực tới nền kinh tế toàn cầu và Việt Nam nói chung. Nhằm ứng phó một cách có hiệu quả trước các tác động nêu trên, Ban Điều hành từng bước củng cố và duy trì sự ổn định để phát triển, vận dụng có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp sau dịch bệnh của Chính phủ, tích lũy nội lực để tạo đà thúc đẩy sản xuất kinh doanh và tăng trưởng ngay sau khi tình hình dịch bệnh được kiểm soát. Trên cơ sở đánh giá, xem xét một cách toàn diện các ý kiến, đề xuất của các thành viên Ban Điều hành, kế hoạch kinh doanh 2020 với một số biện pháp chủ yếu đã được điều chỉnh sát với diễn biến tình hình thực tế như sau:

- Hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án đã được Bổ sung quy hoạch và các cơ quan chức năng chấp thuận chủ trương đầu tư: các Dự án nhà máy điện gió Ia Boong – Chư Prông, Ia Pếch – Ia Grai, Ia Blứ 1 và Ia Blứ 2 – Chư Púh, Trạm Biến áp 500 kv Đức Long – Chư Púh; Các dự án thủy điện, điện mặt trời, điện gió khác tại Bình Thuận, Ninh Thuận và Gia Lai... Dự án đường Tam Tân và Nút xoay An Hạ Tp Hồ Chí Minh, các Dự án Bất động sản, nghỉ dưỡng ở các tỉnh miền Trung và tỉnh BRVT... Ngoài ra, Tập đoàn ĐLGL sẽ tìm kiếm cơ hội đầu tư tại địa bàn các tỉnh, thành phố để phục vụ cho mục tiêu, định hướng chiến lược đã đề ra;

- Đẩy mạnh tiến độ thi công và hoàn thành đầu tư các Dự án: Dự án thủy điện Tân Thượng, Dự án Khách sạn Đức Long 1 tại Gia Lai, các Dự án Bất động sản tại thành phố Hồ Chí Minh... để góp phần tăng doanh thu của Tập đoàn ĐLGL trong năm 2019 và những năm tiếp theo;

- Luôn đẩy mạnh các hoạt động cải tiến, cắt giảm tối đa các lãng phí phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Giảm tối đa chi phí hoạt động bằng việc quản lý chi phí theo định mức nhằm giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh, tăng lợi nhuận;

- Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các loại hình kinh doanh dịch vụ song song với công tác nghiên cứu, mở rộng thị trường. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, quảng bá các sản phẩm/ dịch vụ nhằm khẳng định và đưa hình ảnh Tập đoàn ĐLGL ngày càng trở nên thân thiện với công chúng, khách hàng và đối tác. Tăng cường quan hệ cổ đông, công tác đối ngoại, làm tốt công tác công bố thông tin đúng quy định hiện hành;

- Thực hiện kế hoạch tái cấu trúc tài chính công ty, thoái vốn các dự án kém hiệu quả, tập trung nguồn vốn để thực hiện thành công các dự án tiềm năng của Tập đoàn đã được chấp thuận chủ trương đầu tư. Chủ động cân đối nguồn vốn hiện có của đơn vị thông qua việc tăng cường công tác quản lý và thu hồi công nợ hiệu quả, giảm thiểu tối đa các khoản nợ xấu, nợ phải thu khó đòi có thể phát sinh;

- Quan hệ chặt chẽ với các cơ quan chức năng của Nhà nước để nắm bắt kịp thời cơ chế chính sách của Nhà nước đối với hoạt động của doanh nghiệp, các định chế tài chính và khách hàng. Thực hiện tốt nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ khác đối với Nhà nước;

- Trong công tác quản lý, điều hành: Bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và chủ trương, nghị quyết của HĐQT để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành của TGD, phát huy vai trò chủ động của các thành viên trong Ban điều hành, đồng thời khắc phục những hạn chế, tồn tại;

- Khuyến khích CBCNV tham gia đóng góp sáng kiến, cải tiến kỹ thuật. Cải tiến các quy trình sản xuất, tác nghiệp, hệ thống quản lý chất lượng để nâng cao trách nhiệm, năng suất lao động, hiệu quả trong công việc. Tăng cường công tác đào tạo cho cán bộ quản lý, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho công nhân viên, phát triển nhân sự phù hợp với từng giai đoạn phát triển của Tập đoàn ĐLGL. Chăm lo và đảm bảo quyền lợi, điều kiện làm việc tốt nhất cho người lao động.

Kính thưa Đại hội!

Do tình hình kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, năm 2019 là 01 năm thực sự không thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động đa ngành nghề như ĐLGL, khó khăn của doanh nghiệp đến từ nhiều lý do như chính trị bất ổn ở một số khu vực trên thế giới, tình trạng suy thoái kinh tế ở Châu Âu cũng như tình trạng di cư ngày càng gây khó khăn cho khối Châu Âu, quan hệ thương mại Mỹ - Trung xung đột ngày càng gay gắt và kéo dài... Trong nước, tình hình hạn hán, dịch bệnh kéo dài, chính sách quản lý nhà nước có nhiều biến động... Vì những khó khăn này đã làm cho công ty chậm lại trong quá trình tăng trưởng và phát triển, dự kiến sẽ còn kéo dài sang năm 2020 và các năm tiếp theo.

Tuy nhiên, những kết quả tổng thể đạt được trong năm 2019 cũng là những nỗ lực đáng được ghi nhận, là tiền đề cũng như điều kiện thuận lợi cho Tập đoàn

DLGL thực hiện cấu trúc, tái cấu trúc lại các hoạt động và lĩnh vực ngành nghề đầu tư phù hợp hơn với thực tiễn và xu hướng phát triển, trước mắt là cơ sở để phân đầu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Thay mặt Ban TGD, tôi trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và chỉ đạo sâu sát của HĐQT, đặc biệt của ông Bùi Pháp, Chủ tịch HĐQT đã luôn luôn chia sẻ, động viên kịp thời, theo dõi từng diễn biến điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong thời gian vừa qua, để chỉ đạo kịp thời cho Ban TGD hoàn thành nhiệm vụ. Xin cảm ơn sự phối hợp đồng bộ của các Phòng Ban, các Công ty thành viên và đặc biệt là cảm ơn toàn thể cán bộ nhân viên và người lao động của Công ty đã giúp chúng tôi làm tốt công việc của mình.

Cảm ơn các quý vị cổ đông, nhà đầu tư luôn gắn bó, quan tâm, đóng góp, chia sẻ với Tập đoàn và Ban điều hành.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ SXKD, kính mong Hội đồng quản trị hết sức tin tưởng và tạo điều kiện cho Ban Tổng Giám đốc; đề nghị toàn thể CBCNV phát huy tinh thần tích cực, sáng tạo, năng động, nhiệt tình, đồng hành với Ban lãnh đạo Công ty để có được những kết quả tốt nhất trong năm 2020 và các năm tiếp theo. Ngoài ra, Ban Tổng Giám đốc rất mong nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của Quý vị cổ đông, khách hàng, đối tác và các cơ quan chức năng có liên quan. Đây là nguồn động viên hết sức quan trọng, góp phần to lớn vào sự thành công của Tập đoàn DLGL.

Chúng tôi xin cam kết trước Đại hội và Hội đồng quản trị sẽ nỗ lực nhiều hơn nữa, hoạt động tích cực, phát huy hết năng lực, tuân thủ pháp luật và sự chỉ đạo của HĐQT để nâng cao hiệu quả hoạt động của mình, phân đầu thực hiện thành công các chủ trương, mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đã đề ra trong năm 2020 và các năm tiếp theo.

Cuối cùng, xin kính chúc Quý cổ đông, Quý vị đại biểu sức khỏe, thành đạt trong cuộc sống! Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn! ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Cao Châu



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DUCLONG GROUP

Pleiku, ngày 20 tháng 6 năm 2020



**BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính thưa toàn thể Quý cổ đông, thưa Đại hội.

Căn cứ:

- ✓ Chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập Đoàn Đức Long Gia lai
- ✓ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán;
- ✓ Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2019.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra giám sát các mặt hoạt động trong năm 2019 của Công ty cổ phần Tập Đoàn Đức Long Gia Lai như sau:

PHẦN I

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT,
CÁC KHOẢN LƯƠNG THƯỜNG, THÙ LAO VÀ LỢI ÍCH
CỦA BAN KIỂM SOÁT, HĐQT VÀ BGD NĂM 2019, ĐỊNH HƯỚNG
NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

I/ Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của BKS, HĐQT và BGD, tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019:

1/ Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của BKS, HĐQT và BGD:

- Lương thường, thù lao và các khoản lợi ích của Ban kiểm soát: Thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2019 số 01/NQ-ĐHĐCĐTN2019 ngày 29/6/2019. Trong năm các thành viên đang có kiêm nhiệm công tác tại Công ty hoặc các Công ty thành viên đều không nhận thù lao. Do không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch về lợi nhuận nên các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát tự nguyện không nhận thù lao trong năm 2019.

- Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

- Giao dịch cổ phiếu nội bộ:

TT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ tại công ty	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng
			Số lượng CP	Tỷ lệ	Số lượng CP	Tỷ lệ	
1.	Nguyễn Trung Kiên	Tổng Giám đốc (đã miễn nhiệm ngày 03/9/2019)	2.111.058	0,71%	11.058	0,004%	- Tháng 1/2019, mua thêm 340.000 cổ phiếu; - Tháng 7/2019, bán 2.440.000 cổ phiếu.
2.	Bùi Pháp	Chủ tịch HĐQT	64.226.523	21,46%	74.226.523	24,80%	Mua thêm 10.000.000 cổ phiếu

Việc mua bán cổ phiếu của cổ đông nội bộ đã được công bố thông tin theo đúng luật định.

2/ Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:

Trên cơ sở căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát được qui định tại Điều 35,36 Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Tập Đoàn Đức Long Gia Lai; Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Tập Đoàn Đức Long Gia Lai đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC (Công ty AAC), Trong năm 2019, BKS đã chủ động xây dựng kế hoạch và phối hợp có hiệu quả với Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban điều hành (BDH) của Công ty, cũng như lãnh đạo tại các Công ty thành viên để triển khai công việc theo đúng chức năng và nhiệm vụ được giao, cụ thể các nội dung công việc cơ bản đã được tổ chức thực hiện trong năm qua bao gồm:

- Tham gia thảo luận, giám sát việc xây dựng kế hoạch SXKD, kế hoạch tài chính và lao động tiền lương năm 2019;

- Tham gia tổ chức thành công ĐHĐCD thường niên và giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCD đã được thông qua năm 2019;

- Tham gia thảo luận, góp ý trong quá trình xây dựng, sửa đổi các quy chế, quy định quản lý, quản trị Công ty;

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ hàng tháng của HĐQT và BDH. Ngoài việc đề trao đổi và nắm bắt thông tin kịp thời, tại các cuộc họp BKS đã trình bày các báo cáo giám sát, đưa ra các chính kiến, quan điểm của mình một cách độc lập đối với các vấn đề tồn tại hoặc vướng mắc phát sinh cần được giải quyết, các rủi ro được nhận diện trong hoạt động SXKD của Công ty v.v...;

- Phối hợp cùng với bộ phận giúp việc cho HĐQT, BDH, lãnh đạo các Công ty thành viên trực thuộc, thông qua các kiểm soát viên được phân công, BKS đã tiến hành kiểm tra, kiểm soát về quy chế, quy định, quy trình hoạt động ...tại các Công ty thành viên và các dự án đầu tư, nhằm nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu quả đầu tư và cảnh báo kịp thời các rủi ro;

- Thẩm định Báo cáo tài chính (BCTC) bán niên và cả năm 2019 của Công ty, sau khi đã được Công ty AAC thực hiện kiểm toán độc lập;

Ngoài việc thường xuyên trao đổi để giải quyết công việc qua điện thoại và thư điện tử giữa các thành viên trong ban, BKS đã duy trì họp thường kỳ theo từng quý. Tại các cuộc họp, BKS đã thảo luận, cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD, hoạt động quản trị, điều hành...được nhận diện qua quá trình giám sát thực tế của các thành viên BKS. Đồng thời BKS cũng tự đánh giá kết quả thực hiện các nội dung công việc đã được phân công, đề ra công tác cụ thể cho từng tháng, giao cho từng thành viên BKS và các bộ phận liên quan phối kết hợp tổ chức thực hiện.

Các cuộc họp của BKS đều lập thành biên bản, nội dung từng cuộc họp được thông báo và triển khai thực hiện bằng văn bản đến từng thành viên, bộ phận và đơn vị có liên quan. Các ý kiến của BKS được chuyển tải đến HĐQT và BDH thông qua các báo cáo giám sát hàng tháng, hoặc tham gia phát biểu trực tiếp tại các phiên họp của HĐQT và BDH.

Trong năm 2019, BKS đã tổ chức 03 cuộc họp định kỳ theo quý, nội dung trọng yếu được thông qua tại các cuộc họp bao gồm: Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong ban, đánh giá công tác giám sát, kiểm soát theo định kỳ hàng quý và tổng kết công tác năm 2019, cụ thể như sau:

ST T	Nội dung	Ngày họp	Nội dung chi tiết	Kết quả
1	Họp đánh giá tình hình hoạt động quý 1, và kế hoạch nhiệm vụ các quý tiếp theo	19/4/2019	Đánh giá thực hiện nhiệm vụ quý 1 và kế hoạch nhiệm vụ các quý tiếp theo năm 2019.	Cuộc họp đã nhất trí và biểu quyết 03/03 thành viên, đạt 100%
2	Họp 6 tháng đầu năm 2019	10/7/2019	Đánh giá kết quả thực hiện kiểm soát 6 tháng đầu năm, xây dựng kế hoạch công việc 6 tháng cuối năm 2019, Và phân công nhiệm vụ các thành viên BKS	Cuộc họp đã nhất trí và biểu quyết 03/03 thành viên, đạt 100%

3	Họp 6 tháng cuối năm 2019	31/12/2019	Đánh giá thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm, tổng kết năm 2019 và kế hoạch nhiệm vụ của năm 2020.	Cuộc họp đã nhất trí và biểu quyết 03/03 thành viên, đạt 100%
---	---------------------------	------------	--	---

II/ Định hướng nhiệm vụ hoạt động Ban kiểm soát năm 2020:

Trên cơ sở các quy định pháp luật, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm Soát đã được qui định tại Điều lệ hoạt động của Công ty, tình hình nhân sự và điều kiện thực tế; BKS đã tiếp tục duy trì và phối hợp đầy đủ, kịp thời với HĐQT, BDH của Công ty để tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các công việc trọng tâm, trọng yếu. BKS chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động, nhiệm vụ kiểm soát năm 2020 với một số nội dung cơ bản như sau:

- Tập trung kiện toàn tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của BKS để đáp ứng kịp thời và phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty, phù hợp với thực tiễn hiện nay, cụ thể các giải pháp như: Cũng cố nguồn nhân lực đảm bảo cả về số lượng và chất lượng; Nâng cao trình độ nghiệp vụ và lý luận của các thành viên BKS, tăng cường vai trò và nhiệm vụ của kiểm soát viên tại các Công ty con trực thuộc...;

- Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2020;

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và tham gia ý kiến, góp ý kịp thời về tình hình hoạt động SXKD, công tác quản trị, điều hành...trong phạm vi, quyền hạn của BKS;

- Thực hiện có hiệu quả các công việc mang tính định kỳ hoặc đột xuất có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của BKS như: Thẩm định BCTC, tham gia xây dựng và giám sát kế hoạch SXKD năm 2020; Tham gia rà soát, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định, quy trình tổ chức quản lý; Các hạn mức, định mức kinh tế kỹ thuật...phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của hoạt động SXKD tại Công ty;

- Cùng với HĐQT và các bộ phận giúp việc cho HĐQT xây dựng hệ thống văn kiện báo cáo và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2020;

Tóm lại, trên cơ sở những thành công của năm 2019, định hướng kế hoạch đã được xác định và thực hiện trong năm 2020, cũng như những hạn chế, tồn tại cần được giải quyết và khắc phục đã được thông qua tại đại hội này. BKS sẽ ghi nhận và tiếp thu đầy đủ. Trên cơ sở thực hiện đúng với chức năng, nhiệm vụ của mình, BKS sẽ kiến nghị đến HĐQT, phối hợp chặt chẽ với BDH và các bộ phận liên quan, tổ chức thực hiện có hiệu quả cao nhất, đảm bảo cho hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty luôn trong trạng thái an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật, đúng định hướng và mục tiêu mà ĐHĐCĐ đã thông qua.

PHẦN II
KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT,
BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÔNG TÁC TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN

I/ Kết quả giám sát của Ban Kiểm soát:

Đối với hoạt động giám sát trong năm 2019, BKS xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng định kỳ, được tổ chức phân công và giao nhiệm vụ rõ ràng cho từng thành viên thực hiện, xuyên suốt công tác trong năm chủ yếu tập trung vào công tác công tác quản trị, điều hành và hoạt động quản lý rủi ro trong các lĩnh vực SXKD và đầu tư trọng yếu của Công ty. Giám sát, đánh giá việc thực hiện và tuân thủ quy định pháp luật, tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ và quy chế hoạt động của Công ty...Hoạt động giám sát và kiểm soát của BKS luôn hướng đến thực hiện tốt nhất các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, cũng như đảm bảo lợi ích tốt nhất của cổ đông DLG. Thông qua việc xây dựng và tổ chức các chương trình, hành động cụ thể của BKS, nội dung và kết quả giám sát hoạt động quản trị, giám sát điều hành và kết quả SXKD tại Công ty năm 2019 như sau:

1/ Về công tác quản trị và điều hành:

a/ Hội đồng quản trị (HĐQT):

- HĐQT Công ty đã thực hiện đầy đủ chức năng và trách nhiệm quản lý của mình, tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2019 và các quy định khác của pháp luật;

- Đối với việc ban hành các văn bản, quy định chính sách điều hành của HĐQT trong năm 2019. Qua giám sát và xem xét, về cơ bản BKS nhận thấy rằng các Nghị quyết, Quyết định và các loại hình văn bản hành chính, chính sách khác... đã được HĐQT ban hành đều được thực hiện đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các Nghị quyết, Quyết Định... đã tuân thủ đầy đủ các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với yêu cầu thực tế đối với công tác quản trị và điều hành tại Công ty.

b/ Ban Điều hành (BĐH):

Thông qua công tác giám sát và phối hợp thường xuyên để xử lý công việc, Ban Kiểm soát nhận thấy rằng Tổng Giám đốc và các bộ phận khác nói chung đã thực hiện hoạt động điều hành đúng với chức năng, nhiệm vụ của mình, tuân thủ và nghiêm túc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết, Quyết định của HĐQT... đúng với quy định khác của pháp luật và đáp ứng được tình hình tổ chức SXKD tại Công ty.

c/ Công tác phối kết hợp giữa BKS với HĐQT và BĐH:

Nhìn chung, HĐQT và BĐH đã phối hợp chặt chẽ và đầy đủ trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động và tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện hoàn thành nhiệm vụ. Mọi quan hệ phối kết hợp để thực hiện công tác chung giữa BKS

với HĐQT và BDH về cơ bản là được thực hiện phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty. Việc phối hợp cũng như trao đổi thông tin giữa BKS với HĐQT và BDH được duy trì thường xuyên thông qua nhiều hình thức như: trao đổi trực tiếp, thư điện tử, văn bản...

2/ Về kết quả giám sát tình hình tài chính, kế toán của Công ty:

- Đối với công tác tài chính, kế toán (TCKT) nói chung tại Công ty và hệ thống các đơn vị trực thuộc, Công ty đã tổ chức thực hiện đúng với chức năng, nhiệm vụ theo mô hình nghiệp vụ chiều dọc từ Ban TCKT nội bộ Công ty xuyên suốt đến bộ phận TCKT tại các Công ty con trực thuộc. Trên cơ sở căn cứ kế hoạch được giao và kết quả giám sát định kỳ tại các đơn vị trực thuộc, Ban TCKT nội bộ Công ty đã đưa ra nhiều kiến nghị và giải pháp cụ thể, gửi đến Tổng Giám đốc và lãnh đạo các Công ty con trực thuộc, các bộ phận liên quan để có biện pháp hỗ trợ, chấn chỉnh và xử lý kịp thời các tồn tại, các hạn chế được phát hiện. Về cơ bản Công tác TCKT của Công ty đã được xây dựng và tổ chức mô hình hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo tính trung thực, minh bạch, đã kịp thời nhận diện, phát hiện, phòng ngừa và xử lý có hiệu quả các rủi ro. Ngoài ra, bộ phận TCKT của Công ty cũng đã chủ động và thường xuyên nghiên cứu, tham mưu điều chỉnh và xây dựng hệ thống chính sách quản trị về TCKT, nhằm nâng cao tính hiệu quả và hình thành công cụ quản lý hữu hiệu trong công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý rủi ro tại Công ty.

- Song song với kết quả công tác TCKT như đã báo cáo, Ban Kiểm soát cũng đã ghi nhận và đánh giá cao việc Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC (Kiểm toán AAC) thực hiện công tác kiểm toán BCTC tại Công ty. Trên cơ sở xem xét và đánh giá các chỉ tiêu tài chính trọng yếu, Kiểm toán AAC đã phản ánh trung thực, đầy đủ và hợp lý tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính của Công ty và hệ thống các Công ty con trực thuộc tại thời điểm 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động SXKD hợp nhất năm 2019 của Công ty... Văn bản biểu mẫu, chế độ thực hiện báo cáo của Công ty AAC là phù hợp với các chuẩn mực kế toán và quy định hiện hành.

- Về thẩm định báo cáo tài chính: Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm tra BCTC hợp nhất năm 2019 của Công ty thông qua việc giám sát thường xuyên và trao đổi trực tiếp với ban TCKT. Theo đó, BKS thấy rằng việc thiết lập và hình thành hệ thống sổ sách, phân loại các nội dung kinh tế, tổng hợp ghi chép và quản lý số liệu v.v... Công ty thực hiện đúng theo các chuẩn mực kế toán và chế độ thực hiện BCTC do Bộ Tài chính ban hành. Báo cáo tài chính được lập và công bố thông tin đều đặn theo định kỳ hàng, quý và kết thúc năm 2019.

- Ban Kiểm soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của HĐQT và các văn kiện, tài liệu đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông, số liệu đã thể hiện đầy đủ tính trung thực về tình hình kế toán và tài chính hiện tại của Công ty, cũng như tình hình tài chính hợp nhất đến 31/12/2019. Số liệu hợp nhất BCTC 2019 được thể hiện thông qua một số chỉ tiêu tài chính trọng yếu như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu tài chính	Năm 2019	Năm 2018	So sánh (+/-)	
I. Tổng tài sản	8,614,512	8,712,258	-97,746	-1,12%
1. Tài sản ngắn hạn	3,591,296	4,061,676	-470,380	-11,58 %
2. Tài sản dài hạn	5,023,216	4,650,582	372,634	8,01%
II. Tổng nguồn vốn	8,614,512	8,712,258	-97,746	-1,12%
1. Nợ phải trả	5,184,459	5,230,103	-45,644	-0.87%
2. Vốn chủ sở hữu	3,430,053	3,482,155	-52,102	-1.50%

Trong bối cảnh chung của tình hình kinh tế - xã hội và thị trường trong nước, năm 2019 là năm có nhiều khó khăn tác động đối với Công ty trên hầu hết tất cả các lĩnh vực, ngoài việc HĐQT tiếp tục quán triệt công tác tái cấu trúc sâu rộng lại cơ cấu ngành nghề và vốn cho phù hợp với từng lĩnh vực hiện nay. Hoạt động SXKD của Công ty còn chịu tác động bởi sự cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn trên thị trường trong nước, đặc biệt là lĩnh vực bất động sản với sự góp mặt của rất nhiều nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước tham gia trong giai đoạn đất nước ta mở rộng nhiều chính sách để kêu gọi đầu tư và hội nhập sâu rộng với kinh tế thế giới hiện nay. Dù vậy, mặc dù một số chỉ tiêu đã không hoàn thành theo kế hoạch, Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 là: **8,614,512** triệu đồng, giảm 1,12% (tương đương giảm **97,746** triệu đồng); Tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 là: **8,614,512** triệu đồng, giảm 1,12% (tương đương giảm **97,746** triệu đồng).v.v...

3/ Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty:

- Trong năm 2019, Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Tập Đoàn Đức Long Gia Lai. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành;

- Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra và kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép, tổng hợp và phản ánh số liệu.

4/ Về đơn thư khiếu nại, tố cáo:

Trong năm 2019, BKS không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của cổ đông với việc đề nghị xem xét số liệu kế toán, tài liệu hoặc yêu cầu kiểm tra, giải trình khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản trị và điều hành, hoặc các nội dung khác liên quan đến các chức danh thuộc HĐQT và BDH.

III/ Kết luận:

- Qua công tác giám sát và kiểm soát tại Công ty trong năm qua, BKS kết luận rằng hầu hết các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh

nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác liên quan, chấp hành đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019 và Nghị quyết của HĐQT đã ban hành. Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng đã tuân thủ theo đúng các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

- Các chỉ số tài chính chủ yếu của Công ty luôn ở trạng thái bình thường Công ty đã sử dụng có hiệu quả các công cụ tài chính, tạo sự ổn định về nguồn vốn và giảm thiểu được chi phí sử dụng vốn. Ngoài việc nuôi dưỡng ổn định nguồn thu trong hệ thống các Công ty trực thuộc, công tác huy động vốn đã đạt được những kết quả rất tốt, được các nhà đầu tư, tổ chức tín dụng trong nước, quốc tế đánh giá cao và tin tưởng vào công tác quản lý hoạt động tài chính cũng như kế hoạch kinh doanh của Công ty CPTĐ Đức Long Gia Lai trong năm qua. Mặc dù, tại BCTC trong năm qua của Công ty đã thể hiện một số chỉ tiêu chưa đáp ứng được kế hoạch và kỳ vọng của cổ đông trong năm 2019, nhưng đây cũng là sự cố gắng rất đáng ghi nhận của HĐQT, BĐH, cũng như sự nỗ lực của tập thể cán bộ, nhân viên toàn hệ thống Công ty trong hoạt động SXKD, nhằm thực hiện cao nhất kế hoạch của ĐHĐCĐ đề ra, bảo toàn và phát triển vốn của cổ đông, đóng góp cho ngân sách nhà nước, tạo ra nhiều việc làm và thu nhập ổn định cho đông đảo người lao động tại Công ty...

Kính thưa Đại hội!

Trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm 2019, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban và toàn thể CBCNV của Công ty CP TĐ Đức Long Gia Lai. Qua đó, Ban kiểm soát đã tổ chức thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ năm 2019 theo đúng chức năng, nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ hoạt động của Công ty và được Đại hội đồng cổ đông giao tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2019 trên cơ sở kết quả giám sát hoạt động kinh doanh, giám sát công tác quản trị và điều hành, số liệu của BCTC năm 2019 và Báo cáo kiểm toán BCTC của Công ty kiểm toán AAC. BKS kiến nghị đến ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua báo cáo của BKS về kết quả hoạt động của năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020.

Kính chúc Công ty ngày càng phát triển, ổn định, bền vững, chúc Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội cổ đông thành công tốt đẹp.

Xin chân thành cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phan Thị Ngọc Anh



DUCLONG GROUP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Pleiku ngày 20 tháng 6 năm 2020

Số: 01/TTTr-DHĐCĐ2020

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ
Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng
- Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai số 05/BB-HĐQT-ĐLGL ngày 05 tháng 5 năm 2020 V/v bàn về các nội dung tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

Với mục tiêu xây dựng Điều lệ của Công ty ngày càng hoàn thiện, chặt chẽ. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua việc bổ sung sửa đổi một số điều của Điều lệ Công ty.

(Tài liệu đính kèm).

Những nội dung khác trong Điều lệ hiện hành của Công ty không thay đổi.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng *J. (eu)*

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu BKS;
- Lưu VPTĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Pháp

NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY

(Đính kèm Tờ trình số 01/TTrĐHĐCĐ2020, ngày 20 tháng 6 năm 2020)

STT	Nội dung cần sửa đổi, bổ sung	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tham chiếu luật
1.	Điều 12. - Sửa khoản 2	2. Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông	2. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau: a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; b. Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; c. Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.	Khoản 2, Điều 13, Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC
2.	Điều 19. - Sửa khoản 2 - Sửa khoản 3 - Sửa khoản 5	2. Đại hội sẽ tự chọn trong số đại biểu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu và nếu đại hội không chọn thì Chủ tọa sẽ chọn những người đó. Số thành viên của ban kiểm phiếu không quá ba người. 3. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội. 5. Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.	2. Đại hội sẽ tự chọn trong số đại biểu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu và nếu đại hội không chọn thì Chủ tọa sẽ chọn những người đó. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. 3. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội. 5. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp. Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.	Điều 20, Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC

STT	Nội dung cần sửa đổi, bổ sung	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tham chiếu luật
4.	Điều 28. - Sửa khoản 3	3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập các cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn: a. Tổng giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác; b. Ít nhất hai (02) thành viên điều hành Hội đồng quản trị hoặc thành viên HĐQT độc lập; c. Ban kiểm soát.	3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập các cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn: a. Tổng giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác; b. Ít nhất hai (02) thành viên điều hành Hội đồng quản trị hoặc thành viên HĐQT độc lập; c. Ban kiểm soát. d. Các trường hợp khác (nếu có).	Điều 30, Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC
	- Sửa khoản 7	7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba (03) ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.	7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày làm việc trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.	
	- Sửa khoản 12	12. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau	12. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau	
	- Sửa khoản 14	14. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp.	14. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng Anh. Biên bản phải có chữ ký của Chủ tọa và người ghi biên bản.	

STT	Nội dung cần sửa đổi, bổ sung	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tham chiếu luật
5.	Điều 37	Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực và theo phương thức mà họ tin là vì lợi ích cao nhất của Công ty và với một mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng thường có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.	Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực và theo phương thức mà họ tin là vì lợi ích cao nhất của Công ty	Điều 39, Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC
6.	Điều 40 - Sửa khoản 4	4. Cổ đông có quyền được Công ty cấp một bản Điều lệ công ty miễn phí. Trường hợp công ty có website riêng, Điều lệ này phải được công bố trên website đó..	4. Điều lệ công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.	Khoản 4, Điều 42 Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC
7.	Điều 42 - Sửa khoản 7	7. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể thông qua nghị quyết quy định một ngày cụ thể làm ngày khoá sổ hoạt động kinh doanh của Công ty. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân chia lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác. Ngày khoá sổ này có thể vào cùng ngày hoặc vào thời điểm trước khi các quyền lợi đó được thực hiện. Điều này không ảnh hưởng tới quyền lợi của hai bên trong giao dịch chuyển nhượng cổ phiếu hoặc chứng khoán liên quan.	7. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể thông qua nghị quyết quy định một ngày cụ thể làm chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân chia lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.	Khoản 5, Điều 44 Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC
8.	Điều 45 - Sửa Khoản 2	2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt. Công ty sẽ lưu giữ hồ sơ kế toán theo loại hình của các hoạt động kinh doanh mà Công ty tham gia. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.	2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt. Công ty sẽ lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.	Điều 47 Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC

STT	Nội dung cần sửa đổi, bổ sung	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tham chiếu luật
	- Sửa Khoản 3	3. Công ty sử dụng đồng Việt Nam làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán.	3. Công ty sử dụng đồng Việt Nam làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.	
9.	Điều 46 - Sửa khoản 2	2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của Công ty trong năm tài chính, bảng cân đối kế toán phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty tính đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính.	2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của Công ty trong năm tài chính phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty tính đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính.	Khoản 2, Điều 48 Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC
10.	Điều 48 - Sửa khoản 2	2. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính năm phản ánh các khoản thu chi của Công ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng hai (02) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính	2. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng hai (02) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính	Khoản 2, Điều 50 Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC
11.	Điều 49 - Sửa khoản 1	1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp	1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp và Điều lệ công ty.	Điều 51 Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC
12.	Điều 50 - Sửa khoản 1	1. Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau: a. Khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn; b. Toà án tuyên bố Công ty phá sản theo quy định của pháp luật hiện hành; c. Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;	1. Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau: a. Khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn; b. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; c. Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông; d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.	Điều 52 Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC

STT	Nội dung cần sửa đổi, bổ sung	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tham chiếu luật
		d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.		
13.	Điều 52 - Sửa khoản 3	3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau: a. Các chi phí thanh lý; b. Tiền lương và chi phí bảo hiểm cho công nhân viên; c. Thuế và các khoản nộp cho Nhà nước;	3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau: a. Các chi phí thanh lý; b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết c. Thuế và các khoản nộp cho Nhà nước;	Điều 54 Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. *key*

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu BKS;
- Lưu VPTĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Pháp



DUCLONG GROUP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Pleiku ngày 20 tháng 6 năm 2020

Số: 02/TTr-ĐHĐCĐ2020

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, phân phối lợi nhuận và kế hoạch doanh thu lợi nhuận năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tập đoàn Đức Long Gia Lai

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai số 05/BB-HĐQT-ĐLGL ngày 05 tháng 5 năm 2020 V/v bàn về các nội dung tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020;
- Các văn bản pháp luật có liên quan,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

1. Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website <http://www.duclonggroup.com/> của Công ty.

(Tài liệu đính kèm)

2. Trên cơ sở kết quả kinh doanh tại Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán, do hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty năm vừa qua không thuận lợi, đồng thời cần tập trung nguồn vốn để thực hiện thành công kế hoạch năm 2020, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc không chi trả cổ tức năm 2019.

3. Năm 2020, dự đoán là một năm có nhiều biến động từ nền kinh tế thế giới cũng như các chủ trương, chính sách kinh tế vĩ mô của Nhà nước. Căn cứ thực trạng tài chính của Công ty và các công ty thành viên. HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2020, cụ thể như sau:

- Doanh thu thuần : 2.500 tỷ đồng;
- Lợi nhuận : 80 tỷ đồng;

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng / *leat*

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: VT/BKS/
VP. HĐQT/Ban QHNDT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Pháp



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC

THÀNH VIÊN CỦA PRIMEGLOBAL

CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN - KẾ TOÁN - TÀI CHÍNH

Trụ sở chính: Lô 78 - 80, Đường 30 Tháng 4, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng

Tel: +84 (236) 3 655 886; Fax: +84 (236) 3 655 887; Email: aac@dng.vnn.vn; Website: http://www.aac.com.vn

Số: 767/2020/BCKT-AAC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất lập ngày 18/05/2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai (sau đây gọi tắt là "Công ty") và các Công ty con (sau đây gọi chung là "Tập đoàn") đính kèm từ trang 7 đến trang 66, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực, hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019, Tập đoàn chưa loại trừ 129.384.905.432 đồng chi phí đi vay vượt mức quy định tại Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với Doanh nghiệp có giao dịch liên kết. Nếu thực hiện đúng quy định thì trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, khoản mục "Chi phí thuế TNDN hiện hành" năm 2019 sẽ tăng thêm 20.795.478.213 đồng và khoản mục "Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp" sẽ giảm một lượng tương ứng. Đồng thời, trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất, tại ngày 31/12/2019, khoản mục "Dự phòng phải trả ngắn hạn" sẽ có giá trị là 20.795.478.213 đồng và khoản mục "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" sẽ lãi lũy kế là 19.899.500.704 đồng.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31/12/2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Các vấn đề cần nhấn mạnh

1. Như trình bày tại mục (*) của Thuyết minh số 8, nợ phải thu Tập đoàn Xây dựng Cầu đường, Thủy lợi, Xuất nhập khẩu Daohuensong & Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Một thành viên Lào ("Daohuensong") liên quan đến Hợp đồng hợp tác số 0062/HĐHT/2014 ngày 04/11/2014 về việc hợp tác xây dựng 05 cây cầu bê tông từ bản Lăng Khăng đến bản Pác Nặm Pạ Năng, Huyện Bua Lạ Pha, Tỉnh Khăm Muôn, Lào tại thời điểm 31/12/2019 là 121.339.624.484 đồng. Theo điều khoản thanh toán của hợp đồng thì Daohuensong sẽ thanh toán khoản nợ trên cho Tập đoàn khi được Chủ dự án (Sở Giao thông Vận tải Tỉnh Khăm Muôn, Lào) thanh toán. Cho đến thời điểm hiện nay, Tập đoàn vẫn chưa thu hồi được khoản nợ này.
2. Như trình bày tại mục (*) của Thuyết minh số 10, tại ngày 31/12/2019, Tập đoàn đã cho một số tổ chức, cá nhân vay 2.398.936.531.330 đồng (tương đương 27,85% tổng giá trị tài sản). Các khoản cho vay này không có tài sản đảm bảo.
3. Như trình bày tại Thuyết minh số 45, Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm được lập dựa trên cơ sở giả định hoạt động liên tục. Tuy nhiên, tại ngày 31/12/2019, Tập đoàn chưa thanh toán cho hầu hết các khoản đi vay đã đến hạn trả (nợ trái phiếu đến hạn trả, nợ vay ngân hàng và nợ một số tổ chức). Các điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Tập đoàn. Theo đó, khả năng hoạt động của Tập đoàn phụ thuộc vào hoạt động có lãi trong tương lai và/hoặc kết quả thỏa thuận với các chủ nợ về việc gia hạn/cấu lại nợ gốc, nợ lãi, giảm lãi,... để đảm bảo cho Tập đoàn có đủ nguồn lực tiếp tục hoạt động bình thường trong các năm tiếp theo.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi không liên quan đến các vấn đề cần nhấn mạnh này.

Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC



Trần Thị Thu Hiền - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0753-2018-010-1
Đà Nẵng, ngày 19 tháng 05 năm 2020

Đỗ Thị Phượng Thủy - Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2970-2019-010-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu số B 01-DN/HN
Ban hành theo TT số 202/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019 VND	01/01/2019 VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		3.591.295.956.624	4.061.675.893.273
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	168.009.328.834	79.631.825.874
1. Tiền	111		168.009.328.834	79.631.825.874
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		245.807.632.154	264.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121	6	264.000.000.000	264.000.000.000
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		(18.192.367.846)	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		2.756.401.623.113	2.950.478.217.703
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	8	678.272.990.166	812.813.454.107
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	9	238.327.150.536	519.323.226.758
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	10.a	1.177.290.727.548	1.413.060.631.595
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	11.a	790.141.646.025	239.001.937.928
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	12	(127.630.891.162)	(33.721.032.685)
IV. Hàng tồn kho	140	13	405.275.429.014	745.032.164.249
1. Hàng tồn kho	141		451.617.224.037	766.308.887.273
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(46.341.795.023)	(21.276.723.024)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		15.801.943.509	22.533.685.447
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	14.a	497.158.340	441.520.431
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		14.246.419.739	20.772.483.509
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	24	1.058.365.430	1.319.681.507
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		5.023.216.685.631	4.650.582.071.111
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		1.226.406.018.610	801.837.827.417
1. Phải thu về cho vay dài hạn	215	10.b	1.221.645.803.782	476.062.735.933
2. Phải thu dài hạn khác	216	11.b	4.760.214.828	325.775.091.484
II. Tài sản cố định	220		2.934.181.122.492	2.992.446.912.133
1. Tài sản cố định hữu hình	221	15	2.856.437.349.104	2.914.850.260.682
- Nguyên giá	222		4.344.817.644.958	4.278.653.992.223
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1.488.380.295.854)	(1.363.803.731.541)
2. Tài sản cố định vô hình	227	16	77.743.773.388	77.596.651.451
- Nguyên giá	228		238.699.426.287	217.496.610.859
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(160.955.652.899)	(139.899.959.408)
III. Bất động sản đầu tư	230	17	101.417.377.383	103.350.161.477
- Nguyên giá	231		122.870.111.864	122.870.111.864
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(21.452.734.481)	(19.519.950.387)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		489.578.915.079	405.373.448.492
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241	18	60.347.972.173	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	19	429.230.942.906	405.373.448.492
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		7.176.651.058	28.449.218.259
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	7.a	7.176.651.058	27.429.218.259
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	7.b	480.000.000	1.500.000.000
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	7.b	(480.000.000)	(480.000.000)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		264.456.601.009	319.124.503.333
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	14.b	48.996.940.885	53.452.796.141
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	20	18.701.022.282	19.181.859.219
3. Lợi thế thương mại	269	21	196.758.637.842	246.489.847.973
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		8.614.512.642.255	8.712.257.964.384

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019 VND	01/01/2019 VND
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		5.184.458.925.665	5.230.103.182.215
I. Nợ ngắn hạn	310		2.761.363.101.170	2.531.881.048.346
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	22	505.795.414.901	560.834.991.582
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	23	129.582.383.468	334.804.583.386
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	24	111.952.512.916	80.590.623.961
4. Phải trả người lao động	314		66.378.394.560	50.774.579.301
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	25.a	252.465.215.344	204.768.326.824
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	26	177.727.274	175.454.546
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	27.a	356.414.286.616	256.344.239.759
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	28.a	1.334.846.482.850	1.037.911.728.795
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	2.496.285.000
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		3.750.683.241	3.180.235.192
II. Nợ dài hạn	330		2.423.095.824.495	2.698.222.133.869
1. Chi phí phải trả dài hạn	333	25.b	1.762.792.456	-
2. Phải trả dài hạn khác	337	27.b	368.804.178	4.390.768.297
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	28.b	2.386.513.327.318	2.676.349.316.203
4. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	29	34.450.900.543	17.482.049.369
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		3.430.053.716.590	3.482.154.782.169
I. Vốn chủ sở hữu	410		3.429.623.057.129	3.482.322.728.891
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	30	2.993.097.200.000	2.993.097.200.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		2.993.097.200.000	2.993.097.200.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	30	50.510.908.328	50.510.908.328
3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	30	9.217.947.940	16.564.571.254
4. Quỹ đầu tư phát triển	418	30	6.196.436.959	6.196.436.959
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	30	40.694.978.917	42.003.230.080
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		42.003.230.080	33.873.134.488
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(1.308.251.163)	8.130.095.592
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	31	329.905.584.985	373.950.382.270
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		430.659.461	(167.946.722)
1. Nguồn kinh phí	431		430.659.461	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	(167.946.722)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	430		8.614.512.642.255	8.712.257.964.384



Gia Lai, ngày 18 tháng 05 năm 2020

Phụ trách kế toán

[Signature]

Đỗ Thành Nhân

Người lập biểu

[Signature]

Nguyễn Khoa Diệu Thu

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

Mẫu số B 02-DN/HN
Ban hành theo TT số 202/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2019 VND	Năm 2018 VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	33	2.873.271.991.767	2.916.841.652.989
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	34	9.479.336	2.549.203.055
3. Doanh thu thuần về bán hàng và c.cấp dịch vụ	10		2.873.262.512.431	2.914.292.449.934
4. Giá vốn hàng bán	11	35	2.343.579.868.737	2.483.969.317.285
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và c.cấp dịch vụ	20		<u>529.682.643.694</u>	<u>430.323.132.649</u>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	36	263.274.164.446	161.664.449.009
7. Chi phí tài chính	22	37	386.793.741.442	342.436.106.280
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		363.394.196.877	329.332.578.988
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty l.doanh, l.kết	24		156.825.830	25.586.826
9. Chi phí bán hàng	25	38.a	25.851.029.513	27.430.234.006
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	38.b	298.670.523.538	193.870.330.971
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		<u>81.798.339.477</u>	<u>28.276.497.227</u>
12. Thu nhập khác	31	39	2.203.700.583	24.085.705.731
13. Chi phí khác	32	40	45.582.460.085	15.813.223.139
14. Lợi nhuận khác	40		<u>(43.378.759.502)</u>	<u>8.272.482.592</u>
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		<u>38.419.579.975</u>	<u>36.548.979.819</u>
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		28.448.244.090	17.662.306.779
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		17.429.936.776	4.533.543.670
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		<u>(7.458.600.891)</u>	<u>14.353.129.370</u>
18.1. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		(1.308.251.543)	8.169.856.720
18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		(6.150.349.348)	6.183.272.650
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	41	(4)	27
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	41	(4)	27



Trần Văn Châu
Giám đốc
Gia Lai, ngày 18 tháng 05 năm 2020

Phụ trách kế toán

Đỗ Thành Nhân

Người lập biểu

Nguyễn Khoa Diệu Thu

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

Mẫu số B 03-DN/HN
Ban hành theo TT số 202/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2019 VND	Năm 2018 VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		38.419.579.975	36.548.979.819
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và ĐỀSĐT	02	15,16,17,20	192.665.471.838	166.373.639.306
- Các khoản dự phòng	03		134.314.264.162	14.962.655.158
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	37	5.043.360.154	10.563.566.670
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	36,37,39,40	(258.878.348.983)	(154.455.265.572)
- Chi phí lãi vay	06	37	363.394.196.877	329.332.578.988
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. LN từ hoạt động KD trước thay đổi vốn lưu động	08		474.958.524.023	403.326.154.369
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(175.751.035.720)	201.784.469.129
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		158.040.944.050	(138.007.901.651)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể trả lãi vay, thuế thu nhập phải nộp)	11		(53.891.357.949)	55.998.152.955
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		4.681.251.633	(961.039.260)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	18.423.265.980
- Tiền lãi vay đã trả	14	24,26,37	(176.484.638.951)	(292.717.575.808)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	23	(1.509.636.325)	(32.298.601.365)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		598.606.183	-
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		570.448.049	(667.900.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		338.995.820.891	214.879.024.349
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm XD TSCĐ và các TS DH khác	21		(144.602.157.198)	(173.354.857.573)
2. Tiền thu từ TLý, nhượng bán TSCĐ và các TS DH khác	22		35.556.784.738	32.042.027.045
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(1.540.738.424.437)	(791.999.817.636)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các CC nợ của đơn vị khác	24		838.412.166.037	799.633.474.262
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(109.000.000)	(317.761.517.126)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		431.146.408.621	7.983.534.298
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	11,36	129.721.238.964	68.957.260.978
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(250.612.983.275)	(374.499.895.751)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ PH cổ phiếu, nhận vốn góp của CSH	31		-	10.000.000
2. Tiền thu từ đi vay	33		510.542.835.519	1.499.104.629.384
3. Tiền trả nợ gốc vay	34		(500.485.347.259)	(1.632.733.179.994)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		10.057.488.260	(133.618.550.610)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		98.440.325.876	(293.239.422.012)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	5	79.631.825.874	373.765.558.712
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái qui đổi ngoại tệ	61		(10.062.822.916)	(894.310.826)
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	5	168.009.328.834	79.631.825.874

Tổng Giám đốc

Phụ trách kế toán

Người lập biểu



[Signature]

[Signature]

Đỗ Thành Nhân

Nguyễn Khoa Diệu Thư

Trần Cao Châu
Ngày 18 tháng 05 năm 2020

Thuyết minh kèm theo từ trang 11 đến trang 66 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này



DUCLONG GROUP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Pleiku ngày 20 tháng 6 năm 2020

Số: 03/TTr-ĐHĐCĐ2020

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua tình hình sử dụng vốn
đã được kiểm toán và điều chỉnh mục đích sử dụng vốn
của đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2015**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tập đoàn Đức Long Gia Lai**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Biên bản họp của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai số 23/BB-HĐQT-ĐLGL ngày 20 tháng 12 năm 2019 V/v đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD quý IV và cả năm 2019, phương hướng nhiệm vụ kế hoạch năm 2020;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai số 05/BB-HĐQT-ĐLGL ngày 05 tháng 5 năm 2020 V/v bàn về các nội dung tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020;
- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC;
- Các văn bản pháp luật có liên quan,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

1. Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi cho CTCP Quản lý quỹ Thăng Long (thời điểm phát hành 4/2015) được thuyết minh chi tiết trong báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán xác nhận.

Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: VN đồng

STT	Dự án	Phương án sử dụng vốn (sau điều chỉnh)	Số tiền đã sử dụng đến 31/12/2019	Số tiền chưa sử dụng	Lý do chưa sử dụng hết số tiền
1	Dự án chăn nuôi, phát triển bò sữa và bò thịt	177.716.686.733	117.821.056.733	59.895.630.000	Khoản tiền mua bò được hoàn trả lại do không thực hiện hợp đồng

STT	Dự án	Phương án sử dụng vốn (sau điều chỉnh)	Số tiền đã sử dụng đến 31/12/2019	Số tiền chưa sử dụng	Lý do chưa sử dụng hết số tiền
2	Dự án thủy điện và năng lượng	150.000.000.000	150.000.000.000	0	-
3	Bổ sung vốn lưu động trong kinh doanh	172.283.313.267	172.283.313.267	0	-
Tổng cộng		500.000.000.000	440.104.370.000	59.895.630.000	-

2. Sau khi nhận thấy dự án chăn nuôi, phát triển bò sữa và bò thịt không đạt hiệu quả, Ban Tổng giám đốc đã làm việc với đối tác cung cấp bò, phía đối tác đồng ý hoàn trả lại khoản tiền đã tạm ứng mua bò do không thực hiện hợp đồng, với số tiền là 59.895.630.000 đồng.

Căn cứ tình hình thực tế khi triển khai thực hiện các dự án đầu tư và tình hình sử dụng vốn thực tế của Công ty, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, ĐLGL tạm thời chưa đầu tư mạnh vào lĩnh vực nông nghiệp theo định hướng chú trọng nông nghiệp hữu cơ, áp dụng công nghệ cao trong trồng trọt và chăn nuôi. Vì vậy, HĐQT công ty kính trình ĐHCĐ thay đổi mục đích sử dụng vốn với số tiền còn lại là 59.895.630.000 đồng để bổ sung nguồn vốn lưu động cho các hoạt động sản xuất kinh doanh trực tiếp của Công ty.

3. Giao cho HĐQT Công ty quyết định và sử dụng linh hoạt để đảm bảo mang lại lợi ích tối đa cho cổ đông. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình sử dụng vốn tại Đại hội cổ đông thường niên năm tiếp theo đúng quy định.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng! /./ *Ka*)

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu VT/BKS/
- VP. HĐQT/Ban QHNDT.



Bùi Pháp



DUCLONG GROUP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Pleiku ngày 20 tháng 6 năm 2020

Số: 04/TTr-ĐHĐCĐ2020

TỜ TRÌNH

**Về việc thù lao, chi phí năm 2019 và kế hoạch thù lao, chi phí năm 2020
cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai số 05/BB-HĐQT-ĐLGL ngày 05 tháng 5 năm 2020 V/v bàn về các nội dung tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020;
- Các văn bản pháp luật có liên quan,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao, chi phí cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch thù lao, chi phí cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020, cụ thể như sau:

I. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019:

1. Mức thù lao và chi phí của thành viên Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

2. Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát :

- Trưởng Ban Kiểm soát: 10.000.000 đồng/tháng.
- Các thành viên Ban Kiểm soát: 6.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

Trong năm 2019 do Công ty không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận nên các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tự nguyện không nhận thù lao.

II. Kế hoạch thù lao và chi phí năm 2020:

1. Mức thù lao và chi phí của thành viên Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

2. Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát :

- Trưởng Ban Kiểm soát: 10.000.000 đồng/tháng.
- Các thành viên Ban Kiểm soát: 6.000.000 đồng/tháng/người.

Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

3. Ngoài khoản thù lao cố định như trên, căn cứ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty đề ra đầu năm, thì các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và sẽ được thưởng:

- 2% (hai phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch lợi nhuận năm;
- 5% (năm phần trăm) tính trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua

Trân trọng! /s/ (e)

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: VT/BKS/
VP. HĐQT/Ban QHNDT



Bùi Pháp



DUCLONG GROUP

Số: 05/TTr-ĐHĐCĐ2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Pleiku ngày 20 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai số 05/BB-HĐQT-ĐLGL ngày 05 tháng 5 năm 2020 V/v bàn về các nội dung tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020;
- Các văn bản pháp luật có liên quan,

Để đảm bảo tuân thủ các chuẩn mực kế toán và nguyên tắc minh bạch, công khai của Báo cáo tài chính Công ty. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2020 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có chức năng theo quy định của pháp luật và được Bộ Tài chính chấp thuận thuộc danh sách những đơn vị có đủ điều kiện để thực hiện kiểm toán cho các doanh nghiệp.
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi, tiến độ và chất lượng kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.
- Đã có kinh nghiệm kiểm toán các đơn vị có ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh tương tự như Công ty.
- Có uy tín chất lượng kiểm toán.
- Đáp ứng đủ điều kiện kiểm toán cho Công ty đại chúng theo quy định của pháp luật.

2. Đề xuất

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đáp ứng đủ tiêu chí nêu trên với chi phí phù hợp nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng! *./. Lưu*

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: VT/BKS/
VP. HĐQT/Ban QHNDT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Pháp



DUCLONG GROUP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Pleiku, ngày 20 tháng 6 năm 2020

Số: 06 /TTr-ĐHĐCĐ2020

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tập đoàn Đức Long Gia Lai

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai số 05/BB-HĐQT-ĐLGL ngày 05 tháng 5 năm 2020 V/v bàn về các nội dung tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020;
- Các văn bản pháp luật có liên quan,

Căn cứ vào tình hình kinh tế - xã hội, các chủ trương, chính sách điều tiết kinh tế vĩ mô của Nhà nước, cũng như thực trạng tài chính của Công ty và các công ty thành viên, nhằm đảm bảo tính hiệu quả trong công tác quản trị, điều hành hoạt động của Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị với các nội dung như sau:

1. Chủ động điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2020 phù hợp với diễn biến của thị trường và quy định của pháp luật;
2. Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật và thực hiện thủ tục thay đổi nội dung hoạt động trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với ngành nghề kinh doanh được bổ sung;
3. Quyết định cơ cấu, tổ chức bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của Công ty trong từng thời kỳ;
4. Quyết định việc phát hành trái phiếu riêng lẻ/chuyển đổi; phương án thay đổi vốn điều lệ và phương án chào bán cổ phiếu;
5. Quyết định việc mua lại cổ phần đã bán;

6. Quyết định đầu tư, góp vốn, mua cổ phần hoặc mua, bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;

7. Quyết định các hợp đồng, giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán giữa Công ty với đối tượng và người có liên quan theo quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp hiện hành số 68/2014/QH13;

8. Giao dịch với các bên có liên quan: Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty có thực hiện các giao dịch với các bên liên quan. Đây là các giao dịch mua bán hàng hóa, bán thành phẩm cũng như công nợ phát sinh. Các giao dịch này diễn ra thường xuyên và là hoạt động bình thường của Công ty;

9. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông và Quy chế bỏ phiếu điện tử;

10. Quyết định khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;

Hội đồng Quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên (nếu phát sinh) tại Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng! /s/

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: VT/BKS/VP. HDQT/Ban QHNDT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Pháp



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI
 90 Lê Duẩn, P.Phù Đồng, TP.Pleiku, Tỉnh Gia Lai.
 SĐT: (84-269) 3748 367 – Fax: (84-269) 3747 366



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
 (Ngày 20 tháng 6 năm 2020)

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Họ và tên cổ đông Đại diện theo ủy quyền:

Số ĐKSH:

Số cổ phần được biểu quyết:

Trong đó: - Số cổ phần thuộc quyền sở hữu:

- Số cổ phần được ủy quyền:

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT:

Cổ đông đánh dấu V vào các nội dung tương ứng dưới đây:

STT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Đồng ý	Không đồng ý	Không ý kiến
1.	Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị			
2.	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch SXKD 2020 của Ban Tổng giám đốc			
3.	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc			
4.	Tờ trình về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ công ty			
5.	Tờ trình về việc Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch doanh thu lợi nhuận năm 2020			
6.	Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tiến độ sử dụng vốn và điều chỉnh mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2015			
7.	Tờ trình thông qua thù lao, chi phí năm 2019 và kế hoạch thù lao, chi phí 2020 của HĐQT và BKS			
8.	Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2020			
9.	Tờ trình về việc ủy quyền HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông			

CÓ ĐÔNG
 (Ký tên)



Pleiku, ngày 20 tháng 6 năm 2020

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐTN2020

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Tập đoàn ĐLGL số 01/BB-ĐHĐCĐTN2020 ngày 20 tháng 6 năm 2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các Báo cáo sau đây:

1.1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2019, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2020 và các năm tiếp theo.

1.2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;

1.3. Báo cáo thẩm tra hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Ban kiểm soát.

Điều 2. Thông qua sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai

Ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật các nội dung vào Điều lệ công ty.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, phân phối lợi nhuận và kế hoạch doanh thu lợi nhuận năm 2020

3.1. Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website <http://www.duclonggroup.com/> của Công ty.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Riêng lẻ (công ty mẹ)	Hợp nhất
1	Tổng tài sản	Đồng	5.355.530.683.088	8.614.512.642.255
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	2.979.321.218.098	3.430.053.716.590
3	Doanh thu thuần	Đồng	491.510.745.485	2.873.262.512.431
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	-36.581.425.337	38.419.579.975
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	-36.865.782.008	-7.458.600.891
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	-	-4

3.2. Trên cơ sở kết quả kinh doanh tại Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc không chi trả cổ tức năm 2019.

3.3. Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2020, cụ thể như sau:

- Doanh thu thuần : 2.500 tỷ đồng;

- Lợi nhuận : 80 tỷ đồng;

Điều 4. Thông qua tình hình sử dụng vốn đã được kiểm toán và điều chỉnh mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2015:

4.1. Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi cho CTCP Quản lý quỹ Thăng Long (thời điểm phát hành 4/2015) được thuyết minh chi tiết trong báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán xác nhận.

Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: VN đồng

STT	Dự án	Phương án sử dụng vốn (sau điều chỉnh)	Số tiền đã sử dụng đến 31/12/2019	Số tiền chưa sử dụng	Lý do chưa sử dụng hết số tiền
1	Dự án chăn nuôi, phát triển bò sữa và bò thịt	177.716.686.733	117.821.056.733	59.895.630.000	Khoản tiền mua bò được hoàn trả lại do không thực hiện hợp đồng
2	Dự án thủy điện và năng lượng	150.000.000.000	150.000.000.000	0	-

STT	Dự án	Phương án sử dụng vốn (sau điều chỉnh)	Số tiền đã sử dụng đến 31/12/2019	Số tiền chưa sử dụng	Lý do chưa sử dụng hết số tiền
3	Bổ sung vốn lưu động trong kinh doanh	172.283.313.267	172.283.313.267	0	-
Tổng cộng		500.000.000.000	440.104.370.000	59.895.630.000	-

4.2. Sau khi nhận thấy dự án chăn nuôi, phát triển bò sữa và bò thịt không đạt hiệu quả, Ban Tổng giám đốc đã làm việc với đối tác cung cấp bò, phía đối tác đồng ý hoàn trả lại khoản tiền đã tạm ứng mua bò do không thực hiện hợp đồng, với số tiền là 59.895.630.000 đồng.

Căn cứ tình hình thực tế khi triển khai thực hiện các dự án đầu tư và tình hình sử dụng vốn thực tế của Công ty, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, ĐLGL tạm thời chưa đầu tư mạnh vào lĩnh vực nông nghiệp theo định hướng chú trọng nông nghiệp hữu cơ, áp dụng công nghệ cao trong trồng trọt và chăn nuôi. Vì vậy, ĐHĐCĐ thông qua việc thay đổi mục đích sử dụng vốn với số tiền còn lại là 59.895.630.000 đồng để bổ sung nguồn vốn lưu động cho các hoạt động sản xuất kinh doanh trực tiếp của Công ty.

4.3. Giao cho HĐQT Công ty quyết định và sử dụng linh hoạt để đảm bảo mang lại lợi ích tối đa cho cổ đông. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình sử dụng vốn tại Đại hội cổ đông thường niên năm tiếp theo đúng quy định.

Điều 5. Thông qua thù lao, chi phí năm 2019 và kế hoạch thù lao, chi phí 2020 của HĐQT và BKS:

Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao, chi phí cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch thù lao, chi phí cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020, cụ thể như sau:

5.1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019:

a. Mức thù lao và chi phí của thành viên Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

b. Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát :

- Trưởng Ban Kiểm soát: 10.000.000 đồng/tháng.
- Các thành viên Ban Kiểm soát: 6.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

Trong năm 2019 do Công ty không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận nên các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tự nguyện không nhận thù lao.

5.2. Kế hoạch thù lao và chi phí năm 2020:

a. Mức thù lao và chi phí của thành viên Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

b. Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát :

- Trưởng Ban Kiểm soát: 10.000.000 đồng/tháng.
- Các thành viên Ban Kiểm soát: 6.000.000 đồng/tháng/người.

Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

c. Ngoài khoản thù lao cố định như trên, căn cứ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty đề ra đầu năm, thì các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và sẽ được thưởng:

- 2% (hai phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch lợi nhuận năm;
- 5% (năm phần trăm) tính trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch

Điều 6. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2020:

Để đảm bảo tuân thủ các chuẩn mực kế toán và nguyên tắc minh bạch, công khai của Báo cáo tài chính Công ty. Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2020 như sau:

6.1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có chức năng theo quy định của pháp luật và được Bộ Tài chính chấp thuận thuộc danh sách những đơn vị có đủ điều kiện để thực hiện kiểm toán cho các doanh nghiệp.
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi, tiến độ và chất lượng kiểm toán.

- Có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.
- Đã có kinh nghiệm kiểm toán các đơn vị có ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh tương tự như Công ty.
- Có uy tín chất lượng kiểm toán.
- Đáp ứng đủ điều kiện kiểm toán cho Công ty đại chúng theo quy định của pháp luật.

6.2. Đề xuất

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đáp ứng đủ tiêu chí nêu trên với chi phí phù hợp nhất

Điều 7. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ vào tình hình kinh tế - xã hội, các chủ trương, chính sách điều tiết kinh tế vĩ mô của Nhà nước, cũng như thực trạng tài chính của Công ty và các công ty thành viên, nhằm đảm bảo tính hiệu quả trong công tác quản trị, điều hành hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị với các nội dung như sau:

7.1. Chủ động điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2020 phù hợp với diễn biến của thị trường và quy định của pháp luật;

7.2. Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật và thực hiện thủ tục thay đổi nội dung hoạt động trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với ngành nghề kinh doanh được bổ sung;

7.3. Quyết định cơ cấu, tổ chức bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của Công ty trong từng thời kỳ;

7.4. Quyết định việc phát hành trái phiếu riêng lẻ/chuyển đổi; phương án thay đổi vốn điều lệ và phương án chào bán cổ phiếu;

7.5. Quyết định việc mua lại cổ phần đã bán;

7.6. Quyết định đầu tư, góp vốn, mua cổ phần hoặc mua, bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;

7.7. Quyết định các hợp đồng, giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán giữa Công ty với đối tượng và người có liên quan theo quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp hiện hành số 68/2014/QH13;

7.8. Giao dịch với các bên có liên quan: Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty có thực hiện các giao dịch với các bên liên quan. Đây là các giao

dịch mua bán hàng hóa, bán thành phẩm cũng như công nợ phát sinh. Các giao dịch này diễn ra thường xuyên và là hoạt động bình thường của Công ty;

7.9. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông và Quy chế bỏ phiếu điện tử;

7.10. Quyết định khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;

Hội đồng Quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên (nếu phát sinh) tại Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất

Điều 8. Tổ chức thực hiện:

8.1. HĐQT căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, xây dựng kế hoạch chủ động tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

8.2. Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của các tổ chức và cá nhân có liên quan.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2020, có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- UBCKNN;
- HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban TGD;
- VPTĐ;
- Ban QHNDT;
- Lưu: VT+HSDHĐCĐ.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Bùi Pháp